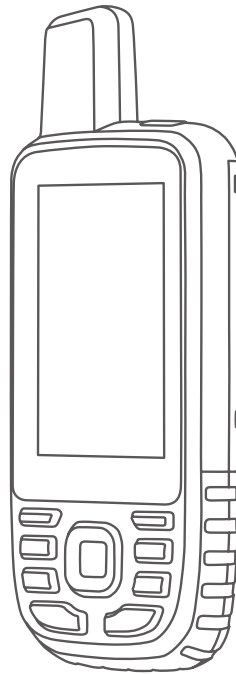


GARMIN®



GPSMAP 67

Hướng dẫn sử dụng

© 2023 Garmin Ltd. hoặc các chi nhánh

Đã đăng kí bản quyền. Theo luật bản quyền, không được sao chép toàn bộ hoặc một phần của hướng dẫn sử dụng này mà không có sự chấp thuận bằng văn bản của Garmin. Garmin bảo lưu quyền thay đổi hoặc cải thiện sản phẩm và quyền thực hiện thay đổi nội dung của hướng dẫn sử dụng này mà không có nghĩa vụ thông báo với bất kỳ ai hay tổ chức nào về các thay đổi hoặc sự cải thiện này. Truy cập [Garmin.com](https://www.garmin.com) để biết cập nhật hiện tại và thông tin bổ sung về việc sử dụng sản phẩm này.

Garmin, logo Garmin, ANT+, Auto Lap, AutoLocate, Bộ điều hướng thành phố, GPSMAP, inReach, TracBack và Xero là các thương hiệu của Garmin Ltd. hoặc các chi nhánh của Garmin đã được đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác. BaseCamp, chirp, Connect IQ, Garmin Connect, Garmin Explore, Garmin Express Garmin HuntView, và tempe là các thương hiệu của Garmin Ltd. hoặc các chi nhánh của Garmin. Không thể sử dụng các thương hiệu này mà không có sự cho phép chính thức của Garmin.

Android™ là thương hiệu của Google Inc. Apple®, iPhone®, và Mac® là thương hiệu được đăng ký của Apple Inc. tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Nhãn hiệu bằng chữ Bluetooth® và các logo do Bluetooth SIG, Inc. sở hữu và việc sử dụng các nhãn hiệu này của Garmin phải theo giấy phép. iOS® là thương hiệu đã đăng ký của Cisco Systems, Inc., được sử dụng theo giấy phép của Apple Inc. microSD® và logo microSDHC là thương hiệu của SD-3C, LLC. NMEA® là nhãn hiệu đã đăng ký của Hiệp hội Điện tử Hàng hải Quốc gia. Wi-Fi® là thương hiệu được đăng ký của Wi-Fi Alliance Corporation. Windows® là thương hiệu được đăng ký của Microsoft Corporation tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Các thương hiệu và tên thương mại khác thuộc chủ sở hữu tương ứng.

M/N: A04624

MỤC LỤC

Giới thiệu.....	1
Tổng quan thiết bị GPSMAP	1
Sạc thiết bị GPSMAP 67.....	1
Nút.....	1
Bật thiết bị.....	1
Khóa Nút.....	1
Bật đèn nền	1
Điều chỉnh đèn nền.....	2
Bắt tín hiệu vệ tinh.....	2
GPS và Hệ thống vệ tinh khác.....	2
Sử dụng các trang chính	2
Mở trình đơn chính.....	2
Bản đồ	2
La bàn.....	3
Điều hướng bằng la bàn	3
Sử dụng kim chỉ hướng	3
Điều hướng với Sight 'N Go	3
Chiếu tọa độ điểm từ vị trí hiện tại.....	4
Thiết lập la bàn	4
Thiết lập Máy tính hành trình	5
Cao áp kế	5
Thiết lập sơ đồ đo cao độ	5
Điều hướng	5
Trang FIND	6
Điều hướng đến điểm đích	6
Tìm một vị trí gần vị trí khác	6
Tọa độ điểm.....	6
Lưu vị trí hiện tại như một tọa độ điểm.....	6
Lưu vị trí trên bản đồ như một tọa độ điểm	6
Điều hướng đến tọa độ điểm.....	6
Tìm tọa độ điểm đã lưu.....	6
Chỉnh sửa tọa độ điểm	6
Xóa tọa độ điểm.....	6
Thay đổi ảnh cho tọa độ điểm	6
Tăng độ chính xác của vị trí tọa độ điểm.....	6
Chiếu tọa độ điểm từ một tọa độ đã lưu	7
Di chuyển một tọa độ điểm trên bản đồ.....	7
Tìm vị trí gần một tọa độ điểm	7
Đặt chuông báo gần tọa độ điểm.....	7
Thêm một điểm tọa độ vào lộ trình	7
Đặt lại một tọa độ điểm đến vị trí hiện tại của bạn.....	7

Tuyến đường.....	7
Tạo lộ trình sử dụng tính năng lập kế hoạch lộ trình.....	7
Tạo lộ trình sử dụng bản đồ	7
Điều hướng tuyến đường đã lưu.....	8
Chỉnh sửa Tuyến đường.....	8
Chỉnh sửa Tên Tuyến đường	8
Xem Tuyến đường trên Bản đồ	8
Xem Sơ đồ độ cao của lộ trình	8
Đảo ngược tuyến đường	8
Xóa tuyến đường.....	8
Thành tích.....	8
Đang ghi lại thiết lập	8
Xem hoạt động hiện tại.....	9
Điều hướng sử dụng TracBack	9
Dừng hoạt động hiện tại	9
Lưu hoạt động hiện tại.....	9
Hành trình.....	10
Tạo một hành trình	10
Tạo một hành trình bằng bản đồ	10
Điều hướng một hành trình đã lưu	10
Chỉnh sửa một hành trình	10
Chỉnh sửa Tên Tuyến đường	11
Xem một hành trình đã lưu trên bản đồ.....	11
Xem sơ đồ độ cao của một hành trình	11
Đảo ngược một hành trình	11
Tạo một tuyến đường hoặc tuyến đường từ một hành trình đã lưu	11
Xóa hành trình	11
Bản đồ tùy chọn.....	11
Mua bản đồ bổ sung	11
Tìm kiếm địa chỉ.....	11
Tính năng kết nối.....	11
Yêu cầu tính năng kết nối.....	12
Ghép đôi điện thoại thông minh với thiết bị	12
Thông báo điện thoại.....	12
Xem thông báo điện thoại.....	12
Ẩn thông báo	12
Quản lý thông báo	12
Kết nối với mạng không dây.....	12
Tính năng Connect IQ	13
Tải tính năng từ Connect IQ	13
Sử dụng máy tính tải tính năng Connect IQ ...	13
Xem công cụ Connect IQ.....	13
Garmin Explore.....	13

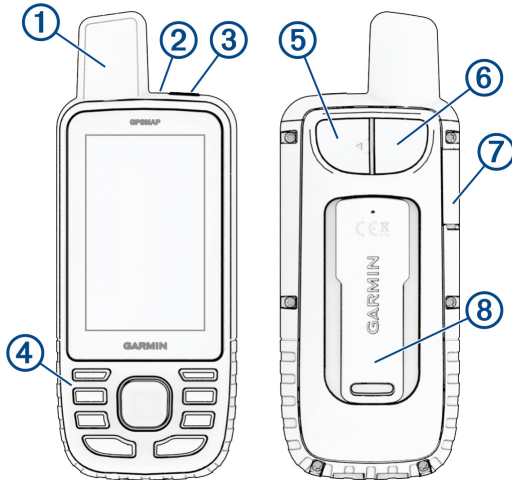
Công cụ trình đơn chính.....	13	Thiết lập geocaching.....	21
Xem dự báo thời tiết đang hoạt động.....	14	Kết nối cảm biến không dây	21
Xem bản đồ thời tiết đang hoạt động	14	Thiết lập hoạt động thẻ chất	22
Thêm một vị trí thời tiết hoạt động.....	14	Thiết lập hàng hải	22
Garmin Adventures.....	15	Thiết lập Trình đơn	22
Gửi tệp đến và từ BaseCamp.....	15	Cài đặt định dạng vị trí.....	23
Tạo Chuyến phiêu lưu	15	Thay đổi đơn vị đo	23
Bắt đầu Chuyến phiêu lưu	15	Thiết lập thời gian	23
Tính toán diện tích khu vực.....	15	Hồ sơ	23
Sử dụng đèn flash	15	Thiết lập lại dữ liệu và cài đặt.....	23
Geocaches	15	Thông tin thiết bị	24
Đăng ký thiết bị của bạn tại Geocaching.com	15	Cập nhật sản phẩm	24
Tải Geocaches bằng máy tính.....	16	Thiết lập Garmin Express	24
Tìm kiếm một Geocache.....	16	Thông tin chi tiết	24
Tìm kiếm Geocache trên Bản đồ	16	Lắp kẹp cố định chuyên dụng.....	24
Danh sách lọc Geocache.....	16	Tháo kẹp cố định chuyên dụng.....	24
Xem chi tiết Geocache.....	17	Gắn dây buộc	24
Điều hướng đến một Geocache	17	Bảo dưỡng thiết bị.....	24
Ghi lại nỗ lực.....	17	Làm sạch thiết bị.....	25
chirp	17	Quản lý dữ liệu	25
Xóa dữ liệu Geocache trực tiếp khỏi thiết bị...	17	Các loại tập tin	25
Xóa đăng ký thiết bị của bạn khỏi Geocaching.com	17	Lắp đặt thẻ nhớ	25
Đánh dấu và bắt đầu điều hướng đến vị trí người rơi	17	Kết nối thiết bị với máy tính của bạn	25
Tải bản đồ xuống.....	18	Chuyển tập tin sang thiết bị của bạn	25
Xóa bản đồ	18	Xóa tệp dữ liệu	25
Chọn hồ sơ	18	Ngắt kết nối cáp USB	25
Thiết lập cảnh báo tiếp cận	18	Thông số kỹ thuật.....	26
Chỉnh sửa hoặc xóa chuông báo gần.....	18	Thông tin quy định và Tuân thủ nhãn điện tử	26
Trang Vệ tinh	18	Phụ lục.....	26
Cài đặt Vệ tinh GPS.....	18	Trường dữ liệu	26
Gửi và nhận dữ liệu không dây	19	Phụ kiện tùy chọn	28
Sử dụng điều khiển từ xa inReach	19	tempe.....	28
Sử dụng điều khiển từ xa inReach	19	Mẹo Kết nối cảm biến không dây	28
Tùy chỉnh thiết bị.....	19	Khắc phục sự cố.....	28
Tùy chỉnh trường dữ liệu	19	Tối đa hoá tuổi thọ của pin	28
Thiết lập Menu.....	19	Bảo quản dài hạn.....	29
Thiết lập hệ thống	20	Khởi động lại thiết bị	29
Cài đặt hiển thị.....	20	Vùng nhịp tim.....	29
Thiết lập Bluetooth.....	20	Mục tiêu sức khỏe	29
Thiết lập kết nối Wi-Fi.....	20	Tính toán vùng nhịp tim	29
Thiết lập lộ trình	20		
Bật chế độ thám hiểm.....	21		
Thiết lập âm báo trên thiết bị	21		

Giới thiệu

⚠ CẢNH BÁO

Xem hướng dẫn về *An toàn quan trọng* và *Thông tin sản phẩm* trong hộp đựng sản phẩm để biết những cảnh báo liên quan đến sản phẩm và thông tin quan trọng khác.

Tổng quan thiết bị GPSMAP



①	Ăng-ten GNSS
②	Trạng thái đèn LED
③	Nút nguồn
④	Nút
⑤	Cổng Micro-USB (dưới nắp bảo vệ)
⑥	Đèn flash
⑦	Khe cắm thẻ microSD (dưới pin)
⑧	Ngàm

Sạc thiết bị GPSMAP 67

LƯU Ý

Để ngăn ngừa sự ăn mòn, làm khô kỹ cổng USB, nắp bảo vệ và khu vực xung quanh trước khi sạc hoặc kết nối với máy tính.

LƯU Ý: Thiết bị không sạc pin khi nằm ngoài phạm vi nhiệt độ được phê duyệt (*Thông số kỹ thuật, trang 26*).

1 Nâng nắp bảo vệ ① lên.



- 2 Cắm đầu nhỏ của cáp nguồn vào cổng sạc ② trên thiết bị.
- 3 Cắm đầu khác của cáp nguồn vào bộ điều hợp AC tương thích.
- 4 Cắm bộ điều hợp sạc AC vào ổ cắm tường tiêu chuẩn.
Thiết bị hiển thị mức sạc pin hiện tại.

Nút



FIND	Nhấn để mở trình đơn tìm kiếm. Giữ để đánh dấu vị trí hiện tại như vị trí người rơi (MOB) và điều hướng hoạt động.
MARK	Nhấn để lưu vị trí hiện tại như một tọa độ điểm.
QUIT	Nhấn để hủy hoặc quay lại trình đơn hoặc trang trước đó. Nhấn để cuộn qua các trang chính.
ENTER	Nhấn để chọn tùy chọn và xác nhận tin nhắn. Nhấn để điều khiển bản ghi hoạt động hiện tại (từ trang chính).
MENU	Nhấn để mở trình đơn tùy chọn cho trang hiện đang mở. Nhấn hai lần để mở trình đơn chính (từ trang bất kỳ).
PAGE	Nhấn để cuộn qua các trang chính.
▲▼◀▶	Nhấn để chọn tùy chọn trình đơn và di chuyển kim chỉ hướng bản đồ.
+	Nhấn để phóng to trên bản đồ.
-	Nhấn để thu nhỏ trên bản đồ.

Bật thiết bị

Nhấn và giữ ①.

Khóa Nút

Bạn có thể khóa bàn phím để ngăn việc vô ý nhấn nút.

- 1 Nhấn ① để mở trạng trạng thái.
- 2 Chọn **Khóa phím**.

Bật đèn nền

Nhấn nút bất kỳ để bật đèn màn hình.

Đèn nền tự động bật khi cảnh báo và tin nhắn được hiển thị.

Điều chỉnh đèn nền

- 1 Nhấn **Ⓢ** để mở trang trạng thái.
- 2 Sử dụng **+** và **-** để điều chỉnh độ sáng.

LƯU Ý: Để tối ưu hóa thời lượng sử dụng Pin, màn hình tự động tắt khi hết thời gian chờ. Bạn có thể chọn **Thiết lập > Màn hình** để tùy chỉnh thiết lập đèn màn hình và tính năng tiết kiệm pin.

Bắt tín hiệu vệ tinh

Có thể mất 30 đến 60 giây để thu được tín hiệu vệ tinh.

- 1 Đi ra khu vực ngoài trời.
- 2 Nếu cần, bật thiết bị.
- 3 Chờ trong khi thiết bị tìm kiếm vệ tinh.
? nhấp nháy khi thiết bị xác định vị trí GNSS của bạn.
 trên thanh trạng thái thể hiện cường độ tín hiệu vệ tinh.

Khi thiết bị thu được tín hiệu vệ tinh, thiết bị sẽ tự động bắt đầu ghi lại đường đi của bạn dưới dạng hoạt động.

GPS và Hệ thống vệ tinh khác

Sử dụng GPS cùng với một hệ thống vệ tinh khác mang lại hiệu suất cao hơn trong môi trường thách thức và thu được vị trí nhanh hơn so với chỉ sử dụng GPS. Tuy nhiên, sử dụng nhiều hệ thống có thể giảm tuổi thọ pin nhanh hơn so với chỉ sử dụng GPS.

Thiết bị của bạn có thể sử dụng các Hệ thống vệ tinh điều hướng toàn cầu (GNSS) này. Hệ thống đa băng tần sử dụng nhiều băng tần và cho phép ghi nhật ký theo dõi nhất quán hơn, cải thiện vị trí, cải thiện lỗi đa đường và ít lỗi khí quyển hơn khi sử dụng thiết bị trong môi trường thách thức.

LƯU Ý: Bạn có thể xem vị trí vệ tinh và hệ thống vệ tinh khả dụng trên trang vệ tinh ([Trang Vệ tinh, trang 18](#)).

GPS: Một chòm sao vệ tinh được xây dựng bởi Hoa Kỳ.

GPS đa băng tần: Một chòm sao vệ tinh được xây dựng bởi Hoa Kỳ, sử dụng tín hiệu L5 nâng cao.

GLONASS: Một chòm sao vệ tinh được xây dựng bởi Nga.

GALILEO: Một chòm sao vệ tinh do Cơ quan Vũ trụ Châu Âu xây dựng.

GALILEO đa băng tần: Một chòm sao vệ tinh do Cơ quan Vũ trụ Châu Âu xây dựng, sử dụng tín hiệu L5 nâng cao.

QZSS đa băng tần: Một chòm sao vệ tinh do Nhật Bản xây dựng, sử dụng tín hiệu L5 nâng cao.

IRNSS (NavIC): Một chòm sao vệ tinh được xây dựng bởi Nga, sử dụng tín hiệu L5 nâng cao.

Sử dụng các trang chính

Thông tin cần thiết để vận hành thiết bị này được tìm thấy trên trình đơn chính, bản đồ, la bàn và các trang máy tính hành trình.

Nhấn **PAGE** hoặc **QUIT** để cuộn qua các trang chính.

Trang hiển thị ở giữa sẽ tự động mở ra.

Mở trình đơn chính

Menu chính cho phép bạn truy cập vào các công cụ và màn hình thiết lập các điểm trung gian trên đường đi, các hoạt động, tuyến đường và hơn thế nữa ([Công cụ trình đơn chính, trang 13](#), [Thiết lập Menu, trang 19](#)).

Từ bất kỳ trang nào, nhấn **MENU** hai lần.

Bản đồ

▲ đại diện cho vị trí của bạn trên bản đồ. Khi bạn di chuyển, ▲ di chuyển và hiển thị đường đi của bạn. Tùy thuộc vào mức thu phóng của bạn, tên và ký hiệu điểm tham chiếu có thể xuất hiện trên bản đồ. Bạn có thể phóng to bản đồ để xem chi tiết hơn. Khi bạn đang điều hướng đến một điểm đến, tuyến đường của bạn được đánh dấu bằng một đường màu trên bản đồ.

Điều hướng bằng bản đồ

- 1 Bắt đầu điều hướng đến đích ([Điều hướng đến điểm đích, trang 6](#)).
- 2 Nhấn **PAGE** để cuộn đến trang bản đồ.
Một tam giác màu xanh thể hiện cho vị trí của bạn trên bản đồ. Khi bạn đi, tam giác màu xanh di chuyển và hiển thị đường đi của bạn.
- 3 Hoàn tất một trong những thao tác sau:
 - Để xem những khu vực khác nhau trên bản đồ, nhấn ▲, ▼, ◀, hoặc ▶.
 - Để phóng to và thu nhỏ bản đồ, nhấn **+** và **-**.
 - Để xem thêm thông tin về một điểm tham chiếu trên bản đồ (được biểu thị bằng một biểu tượng) hoặc vị trí khác, hãy di chuyển con trỏ bản đồ đến vị trí đó và nhấn **ENTER**.

Tính khoảng cách trên bản đồ

Bạn có thể đo khoảng cách giữa nhiều vị trí.

- 1 Nhấn **PAGE** để cuộn đến trang bản đồ.
- 2 Nhấn **MENU**.
- 3 Chọn **Đo khoảng cách**.
- 4 Nhấn ▲, ▼, ◀, ▶ để di chuyển kim chỉ hướng bản đồ đến vị trí.
Khoảng cách được đo xuất hiện.
- 5 Nhấn **ENTER** để chọn các vị trí bổ sung trên bản đồ.

Thiết lập trang bản đồ

Nhấn **PAGE** để cuộn đến trang bản đồ và nhấn **MENU**.

Hiển thị bảng điều khiển: Cho phép bạn hiển thị hoặc ẩn bảng điều khiển sau khi thiết lập để hiển thị trên bản đồ ([Thiết lập bản đồ, trang 3](#)).

Dừng điều hướng: Dừng điều hướng tuyến đường hiện tại.

Thiết lập bản đồ: Cho phép bạn tùy chỉnh thiết lập bản đồ bổ sung ([Thiết lập bản đồ, trang 3](#)).

Đo khoảng cách: Cho phép bạn đo khoảng cách giữa nhiều vị trí ([Tính khoảng cách trên bản đồ, trang 2](#)).

Thay đổi trường dữ liệu: Cho phép bạn tùy chỉnh trường dữ liệu trên bảng điều khiển.

Khôi phục mặc định: Khôi phục bản đồ về cài đặt mặc định nhà máy.

Thiết lập bản đồ

Nhấn **PAGE** để cuộn đến trang bản đồ và nhấn **MENU**. Chọn **Thiết lập bản đồ**.

Trình quản lý bản đồ: Hiển thị các phiên bản bản đồ đã tải xuống. Với đăng ký Outdoor Map+, cho phép bạn tải xuống các bản đồ bổ sung (*Tải bản đồ xuống, trang 18*).

Hướng: Điều chỉnh cách bản đồ được hiển thị trên trang đó như thế nào (*Thay đổi hướng bản đồ, trang 3*).

Bảng điều khiển: Thiết lập bảng điều khiển để hiển thị trên bản đồ. Mỗi bảng điều khiển thể hiện thông tin khác nhau về lộ trình hoặc vị trí của bạn.

LƯU Ý: Bảng điều khiển ghi nhớ các cài đặt tùy chỉnh của bạn. Cài đặt của bạn không bị mất khi bạn thay đổi hồ sơ (*Hồ sơ, trang 23*).

Văn bản hướng dẫn: Cài đặt khi văn bản hướng dẫn được thể hiện trên bản đồ.

Thiết lập nâng cao: Cho phép bạn tùy chỉnh thiết lập bản đồ nâng cao (*Thiết lập bản đồ nâng cao, trang 3*).

Thay đổi hướng bản đồ

- 1 Nhấn **PAGE** để cuộn đến trang bản đồ.
- 2 Nhấn **MENU**.
- 3 Chọn **Thiết lập bản đồ > Hướng**.
- 4 Chọn một tùy chọn:
 - Chọn **North Up** để hiển thị phía Bắc ở đầu trang.
 - Chọn **Track Up** để hiển thị hướng đi hiện tại của hành trình ở góc màn hình.
 - Chọn **Chế độ tự động** để hiển thị phối cảnh tự động với hướng di chuyển ở phía trên.

Thiết lập bản đồ nâng cao

Nhấn **PAGE** để cuộn đến trang bản đồ và nhấn **MENU**. Chọn **Thiết lập bản đồ > Thiết lập nâng cao**.

Tự động thu phóng: Tự động chọn mức thu phóng phù hợp để sử dụng tối ưu trên bản đồ của bạn. Khi chọn **Tắt**, bạn phải phóng to hoặc thu nhỏ theo cách thủ công.

Chi tiết: Thiết lập lượng chi tiết hiển thị trên bản đồ. Hiện nhiều chi tiết hơn có thể khiến việc vẽ lại bản đồ chậm hơn.

Địa hình bóng mờ: Hiển thị địa hình chi tiết trên bản đồ 1 (nếu có) hoặc tắt bóng mờ.

Phương tiện: Cài đặt biểu tượng vị trí, thể hiện vị trí của bạn trên bản đồ. Biểu tượng mặc định là tam giác nhỏ màu xanh.

Mức thu phóng: Điều chỉnh mức thu phóng tại nơi các mục bản đồ xuất hiện. Các mục bản đồ sẽ không xuất hiện khi mức thu phóng bản đồ cao hơn mức thu phóng đã chọn.

Kích thước Văn bản: Thiết lập kích thước văn bản cho các mục bản đồ.

La bàn

Khi điều hướng, ▲ chỉ đến đích của bạn, bất kể bạn đang di chuyển theo hướng nào. Khi ▲ chỉ về phía trên của la bàn điện tử, bạn đang đi thẳng đến đích. Nếu ▲ chỉ bất kỳ hướng nào khác, xoay đến khi nó chỉ về phía trên cùng của la bàn.

Điều hướng bằng la bàn

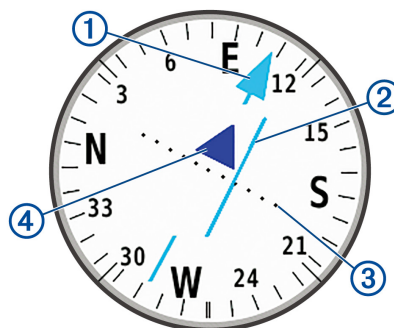
Khi điều hướng đến đích, ▲ chỉ đích đến của bạn, bất kể bạn đang di chuyển theo hướng nào.

- 1 Bắt đầu điều hướng đến đích (*Điều hướng đến điểm đích, trang 6*).
- 2 Nhấn **PAGE** để cuộn đến trang la bàn.
- 3 Xoay cho đến khi ▲ chỉ về phía trên của la bàn và tiếp tục di chuyển theo hướng đó đến đích.

Sử dụng kim chỉ hướng

Kim chỉ hướng đi hữu ích nhất khi bạn đang điều hướng đến địa điểm theo đường thẳng, như khi bạn đang điều hướng trên mặt nước. Nó sẽ giúp bạn điều hướng trở lại hướng đi khi bạn đi chệch hướng để tránh các chướng ngại vật hoặc hiểm họa.

- 1 Nhấn **PAGE** để cuộn đến trang la bàn.
- 2 Nhấn **MENU**.
- 3 Để bật kim chỉ hướng hành trình, chọn **Thiết lập hướng > Đi thẳng (con trỏ) > Hành trình (CDI)**.



①	Kim chỉ hướng tuyến đường. Cho biết hướng của hành trình mong muốn từ điểm xuất phát đến điểm tiếp theo của bạn.
②	Chỉ báo độ lệch hành trình (CDI). Cho biết vị trí của hành trình mong muốn liên quan đến vị trí của bạn. Nếu CDI khớp với kim chỉ hướng, bạn đang đi đúng hướng.
③	Khoảng cách lệch hành trình. Các dấu chấm cho biết khoảng cách của bạn đi lệch khỏi hành trình. Khoảng cách được thể hiện bằng mỗi dấu chấm được biểu thị bằng tỷ lệ ở góc trên bên phải.
④	Chỉ báo đến và đi. Cho biết bạn đang hướng đến hay rời khỏi tọa độ điểm tiếp theo.

Điều hướng với Sight 'N Go

Bạn có thể hướng thiết bị vào một đối tượng ở xa và

khóa hướng la bàn, tham chiếu đối tượng như một tọa độ điểm, và điều hướng bằng cách sử dụng đối tượng như một điểm tham chiếu.

- 1 Nhấn **PAGE** để cuộn đến trang la bàn.
- 2 Nhấn **MENU**.
- 3 Chọn **Sight 'N Go**.
- 4 Chỉ thiết bị vào đối tượng.
- 5 Chọn **Xác định phương hướng > Thiết lập hành trình**.
- 6 Điều hướng bằng la bàn.

Chiếu tọa độ điểm từ vị trí hiện tại

Có thể lưu vị trí mới bằng cách tìm kiếm đường đi từ vị trí hiện tại của bạn.

Ví dụ, nếu bạn muốn điều hướng đến vị trí bạn quan sát được ở phía bên kia sông hoặc suối, bạn có thể tìm kiếm tọa độ điểm từ vị trí hiện tại của bạn đến vị trí được quan sát, sau đó điều hướng đến vị trí mới sau khi bạn băng qua sông hoặc suối.

- 1 Nhấn **PAGE** để cuộn đến trang la bàn.
- 2 Nhấn **MENU**.
- 3 Chọn **Sight 'N Go**.
- 4 Hướng thiết bị đến vị trí mới.
- 5 Chọn **Xác định hướng > Chiếu tọa độ điểm**.
- 6 Chọn đơn vị đo.
- 7 Nhập khoảng cách và chọn **Hoàn thành**.
- 8 Chọn **Lưu**.

Thiết lập la bàn

Nhấn **PAGE** để cuộn đến trang la bàn, và nhấn **MENU**.

Sight 'N Go: Cho phép bạn hướng thiết bị vào một đối tượng ở xa, và điều hướng sử dụng đối tượng như một điểm tham chiếu (*Điều hướng với Sight 'N Go, trang 3*).

Dừng điều hướng: Dừng điều hướng tuyến đường hiện tại.

Thay đổi bảng điều khiển: Thay đổi chủ đề và thông tin được hiển thị trên bảng điều khiển.

LƯU Ý: Bảng điều khiển ghi nhớ các cài đặt tùy chỉnh của bạn. Cài đặt của bạn không bị mất khi bạn thay đổi hồ sơ (*Hồ sơ, trang 23*).

Đặt tỷ lệ: Đặt tỷ lệ cho khoảng cách giữa các dấu chấm trên chỉ báo độ lệch hành trình khi điều hướng với Sight 'N Go.

Hiệu chuẩn la bàn: Nếu gặp phải trạng thái la bàn bất thường. Ví dụ, sau khi di chuyển quãng đường dài hoặc sau khi thay đổi nhiệt độ khắc nghiệt, bạn có thể hiệu chuẩn thủ công la bàn (*Hiệu chuẩn la bàn, trang 4*).

Thiết lập hướng: Cho phép bạn tùy chỉnh cài đặt hướng la bàn (*Thiết lập hướng hành trình, trang 4*).

Thay đổi trường dữ liệu: Cho phép bạn tùy chỉnh trường dữ liệu la bàn.

Khôi phục mặc định: Khôi phục la bàn về cài đặt mặc

định nhà sản xuất.

Hiệu chuẩn la bàn

Trước khi bạn có thể hiệu chỉnh la bàn điện tử, bạn phải ở ngoài trời, tránh xa các vật thể ảnh hưởng đến từ trường như ô tô, nhà cửa hoặc đường dây điện trên không.

Thiết bị GPSMAP 67 có la bàn điện tử 3 trục. Bạn nên hiệu chỉnh la bàn sau khi di chuyển quãng đường dài hoặc trải qua sự thay đổi nhiệt độ.

- 1 Nhấn **PAGE** để cuộn đến trang la bàn.
- 2 Nhấn **MENU**.
- 3 Chọn **Hiệu chuẩn la bàn > Bắt đầu**.
- 4 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Thiết lập hướng hành trình

Nhấn **PAGE** để cuộn đến trang la bàn, và nhấn **MENU**. Chọn **Thiết lập hướng**.

Hiện thị: Thiết lập hướng hành trình trên la bàn là ký tự, độ hoặc milli-radian.

Tham chiếu hướng Bắc: Thiết lập tham chiếu hướng Bắc của la bàn (*Thiết lập tham chiếu hướng Bắc, trang 4*).

Đi theo đường thẳng (Con trỏ): Cài đặt chuyển động của con trỏ xuất hiện trên bản đồ. Đặt các điểm hướng đến điểm đến của bạn. Hành trình (CDI) thể hiện sự tương quan của bạn với đường dẫn hành trình tới điểm đến.

La bàn: Tự động chuyển từ la bàn điện tử sang la bàn GPS khi bạn di chuyển với tốc độ cao hơn trong một khoảng thời gian.

Hiệu chuẩn la bàn: Nếu gặp phải trạng thái la bàn bất thường. Ví dụ, sau khi di chuyển quãng đường dài hoặc sau khi thay đổi nhiệt độ khắc nghiệt, bạn có thể hiệu chuẩn thủ công la bàn (*Hiệu chuẩn la bàn, trang 4*).

Thiết lập tham chiếu hướng Bắc

Có thể thiết lập tham chiếu hướng được sử dụng trong việc tính toán thông tin hướng hành trình.

- 1 Nhấn **PAGE** để cuộn đến trang la bàn.
- 2 Nhấn **MENU**.
- 3 Chọn **Thiết lập hướng > Tham chiếu hướng Bắc**.
- 4 Chọn một tùy chọn:
 - Để thiết lập hướng Bắc địa lý làm tham chiếu hướng hành trình, chọn **Đúng**.
 - Để tự động thiết lập độ lệch từ cho vị trí của bạn, chọn **Có từ tính**.
 - Để thiết lập hướng Bắc bản đồ (000°) làm tham chiếu hướng hành trình, chọn **Khung lưới**.
 - Để thiết lập thủ công giá trị biến thiên từ, chọn **Người dùng**, nhập biến thiên từ và chọn **Hoàn tất**.

Máy tính hành trình

Máy tính hành trình hiển thị tốc độ hiện tại của bạn, tốc độ trung bình, đo đường đi và các số liệu thống kê hữu ích khác. Bạn có thể tùy chỉnh bố cục, bảng điều khiển

và trường dữ liệu của máy tính hành trình.

Thiết lập Máy tính hành trình

Nhấn **PAGE** để cuộn đến trang máy tính hành trình và nhấn **MENU**.

Cài đặt lại: Cài đặt lại tất cả các giá trị máy tính hành trình về 0. Để biết thông tin chính xác, hãy cài đặt lại thông tin hành trình trước khi bắt đầu hành trình.

Thay đổi trường dữ liệu: Tùy chỉnh các trường dữ liệu máy tính hành trình.

Thay đổi bảng điều khiển: Thay đổi chủ đề và thông tin được hiển thị trên bảng điều khiển.

LƯU Ý: Bảng điều khiển ghi nhớ các cài đặt tùy chỉnh của bạn. Cài đặt của bạn không bị mất khi bạn thay đổi hồ sơ (*Hồ sơ, trang 23*).

Chèn trang: Chèn thêm một trang cho trường dữ liệu tùy chỉnh.

MẸO: Bạn có thể sử dụng các nút mũi tên để cuộn qua các trang.

Xóa trang: Xóa một trang bổ sung của trường dữ liệu tùy chỉnh.

Thêm dữ liệu: Thêm trường dữ liệu vào máy tính đo hành trình.

Xóa dữ liệu: Xóa trường dữ liệu từ máy tính đo hành trình.

Khôi phục mặc định: Khôi phục máy tính hành trình về cài đặt mặc định của nhà sản xuất.

Cao áp kế

Theo mặc định, dụng cụ đo độ cao hiển thị độ cao trên quãng đường đã di chuyển. Bạn có thể tùy chỉnh Thiết lập dụng cụ đo độ cao (*Thiết lập cao áp kế, trang 5*). Bạn có thể chọn bất kỳ điểm nào trên bản đồ để xem chi tiết về điểm đó.

Thiết lập sơ đồ đo độ cao

Nhấn **PAGE** để cuộn đến trang bản đồ và nhấn **MENU**.

Thiết lập lại: Cài đặt lại dữ liệu dụng cụ đo độ cao bao gồm tọa độ điểm, đường đi và dữ liệu hành trình.

Thiết lập cao áp kế: Bật để mở thiết lập cao áp kế bổ sung (*Thiết lập cao áp kế, trang 5*).

Điều chỉnh phạm vi thu phóng: Điều chỉnh phạm vi thu phóng hiển thị trên trang đo độ cao.

Thay đổi bảng điều khiển: Thay đổi chủ đề và thông tin được hiển thị trên bảng điều khiển.

Khôi phục mặc định: Khôi phục dụng cụ đo độ cao về cài đặt mặc định của nhà sản xuất.

Thiết lập cao áp kế

Nhấn **PAGE** để cuộn đến trang bản đồ và nhấn **MENU**. Chọn **Thiết lập bản đồ > Thiết lập nâng cao**.

Tự động hiệu chỉnh: Một lần cho phép đo cao độ tự động hiệu chuẩn một lần khi bạn bắt đầu một hoạt động. Liên tục cho phép đo cao độ hiệu chuẩn suốt thời gian hoạt động của bạn.

Chế độ áp kế: Cao độ thay đổi cho phép áp kế đo

những thay đổi cao độ trong khi bạn đang di chuyển. Cao độ cố định giả định thiết bị đứng yên ở cao độ cố định, do đó áp suất khí quyển chỉ bị thay đổi do thời tiết.

Xu hướng áp suất: Cài đặt cách thức thiết bị ghi dữ liệu áp suất. **Luôn luôn lưu** ghi lại tất cả dữ liệu áp suất, có thể hữu ích khi bạn đang xem mặt đầu áp suất.

Kiểu biểu đồ: Ghi lại những thay đổi về độ cao qua một khoảng thời gian hoặc quãng đường, hay ghi lại áp suất khí quyển hoặc áp suất môi trường xung quanh trong một khoảng thời gian.

Hiệu chỉnh cao độ kế: Cho phép hiệu chuẩn thủ công dụng cụ đo độ cao bằng khí áp (*Hiệu chuẩn dụng cụ đo độ cao khí áp, trang 5*).

Hiệu chuẩn dụng cụ đo độ cao khí áp

Bạn có thể hiệu chỉnh thủ công dụng cụ đo độ cao bằng khí áp nếu bạn biết chính xác độ cao hoặc áp suất khí quyển.

- 1 Đi đến vị trí đã xác định được cao độ hoặc áp suất khí quyển.
- 2 Nhấn **PAGE** để cuộn đến trang la bàn.
- 3 Nhấn **MENU**.
- 4 Chọn **Thiết lập máy đo độ cao > Hiệu chỉnh cao độ kế**.
- 5 Chọn **Phương pháp** để chọn phép đo sử dụng trong hiệu chuẩn.
- 6 Nhập phép đo.
- 7 Chọn **Hiệu chuẩn**.

Điều hướng

Bạn có thể sử dụng các tính năng điều hướng GPS trên thiết bị của mình để điều hướng một hoạt động, lộ trình hoặc khóa học đã lưu.

- Thiết bị của bạn ghi lại đường dẫn của bạn dưới dạng một hoạt động. Các hoạt động sử dụng điều hướng hành lang. Khi điều hướng một hoạt động đã lưu, nó không thể được tính toán lại (*Thành tích, trang 8*).
- Lộ trình là một chuỗi các điểm tham chiếu hoặc vị trí dẫn bạn đến đích. Nếu bạn khởi hành từ tuyến đường ban đầu, thiết bị sẽ tính toán lại tuyến đường và cung cấp chỉ đường mới (*Tuyến đường, trang 7*).
- Một hành trình có thể có nhiều điểm đến và có thể được tạo từ điểm này sang điểm khác hoặc trên các con đường có thể định tuyến. Khi điều hướng một hành trình đã lưu, bạn có thể chọn điều hướng bằng cách sử dụng đường dẫn trực tiếp mà không cần điều chỉnh hoặc tính toán lại bản đồ hoặc đi theo các con đường và lối mòn có tính toán lại nếu cần. Bạn có thể chuyển đổi các hoạt động và lộ trình đã lưu thành các hành trình (*Hành trình, trang 10*).

Trang FIND

Bạn có thể sử dụng trang Find để tìm kiếm điểm đến để điều hướng. Không phải tất cả danh mục trong FIND đều khả dụng với tất cả khu vực và bản đồ.

Điều hướng đến điểm đích

- 1 Nhấn **FIND**.
- 2 Chọn danh mục.
- 3 Nếu cần, nhấn **MENU** để giới hạn tìm kiếm.
- 4 Nếu cần thiết, chọn **Tìm tên** và nhập tên điểm đến hoặc một phần của tên.
- 5 Chọn một điểm đến.
- 6 Chọn **Bắt đầu**.
Lộ trình của bạn xuất hiện dưới dạng một đường màu đỏ sẫm trên bản đồ.
- 7 Điều hướng sử dụng bản đồ (*Điều hướng bằng bản đồ, trang 2*) hoặc la bàn (*Điều hướng bằng la bàn, trang 3*).

Dừng điều hướng

- 1 Nhấn **FIND**.
- 2 Chọn **Dừng điều hướng**.

Tìm một vị trí gần vị trí khác

- 1 Nhấn **FIND**.
- 2 Nhấn **MENU**.
- 3 Chọn **Tìm kiếm gần**, và chọn một tùy chọn.
- 4 Chọn một vị trí.

Tọa độ điểm

Tọa độ điểm là vị trí bạn ghi lại và lưu trữ trong thiết bị. Tọa độ điểm có thể đánh dấu nơi bạn đang ở, nơi bạn sẽ đến hoặc nơi bạn đã đến. Bạn có thể thêm chi tiết về vị trí, ví dụ tên, độ cao và độ sâu.

Bạn có thể thêm tập tin .gpx chứa tọa độ điểm bằng cách chuyển tập tin vào thư mục GPX (*Chuyển tập tin sang thiết bị của bạn, trang 25*).

Lưu vị trí hiện tại như một tọa độ điểm

- 1 Nhấn **MARK**.
- 2 Nếu cần, chọn một trường dữ liệu để chỉnh sửa thông tin về tọa độ điểm, như tên hoặc vị trí.
- 3 Chọn **Lưu**.

Lưu vị trí trên bản đồ như một tọa độ điểm

Bạn có thể lưu vị trí trên bản đồ như một tọa độ điểm.

- 1 Nhấn **PAGE** để cuộn đến trang bản đồ.
- 2 Nhấn **▲, ▼, ◀, ▶** để di chuyển kim chỉ hướng đến vị trí.
Thanh thông tin xuất hiện ở phía trên cùng của màn hình.
- 3 Nhấn **ENTER**.
- 4 Nhấn **MENU**.
- 5 Chọn **Lưu tọa độ điểm**.

Điều hướng đến tọa độ điểm

- 1 Nhấn **FIND**.
- 2 Chọn **Tọa độ điểm**.
- 3 Chọn một tọa độ điểm.
- 4 Chọn **Bắt đầu**.
Theo mặc định, tuyến đường của bạn xuất hiện dưới dạng một đường thẳng có màu trên bản đồ.

Tìm tọa độ điểm đã lưu

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Quản lý tọa độ điểm**.
- 3 Nếu cần, nhấn **MENU** để giới hạn tìm kiếm.
- 4 Nếu cần, chọn một tùy chọn:
 - Chọn **Tìm tên** để tìm kiếm bằng tên của tọa độ điểm.
 - Chọn **Tìm gần đây** để tìm quanh các vị trí, tọa độ điểm khác, vị trí của bạn hoặc một vị trí trên bản đồ.
 - Chọn **Sắp xếp** để xem danh sách các tọa độ điểm dựa trên khoảng cách gần nhất hoặc thứ tự bằng chữ cái.
- 5 Chọn một tọa độ điểm từ danh sách.

Chỉnh sửa tọa độ điểm

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Quản lý tọa độ điểm**.
- 3 Chọn tọa độ điểm đã lưu.
- 4 Chọn một mục để chỉnh sửa, ví dụ tên hoặc vị trí.
- 5 Nhập thông tin mới, chọn **Hoàn tất**.

Xóa tọa độ điểm

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Quản lý tọa độ điểm**.
- 3 Chọn một tọa độ điểm.
- 4 Nhấn **MENU**.
- 5 Chọn **Xóa**.

Thay đổi ảnh cho tọa độ điểm

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Quản lý tọa độ điểm**.
- 3 Chọn một tọa độ điểm.
- 4 Nhấn **MENU**.
- 5 Chọn **Đổi ảnh**.
- 6 Chọn ảnh.
- 7 Chọn **Áp dụng**.

Tăng độ chính xác của vị trí tọa độ điểm

Bạn có thể tinh chỉnh độ chính xác của vị trí tọa độ điểm bằng cách lấy trung bình dữ liệu vị trí. Khi lấy giá trị trung bình, thiết bị sẽ thực hiện một vài chỉ số GPS tại cùng một vị trí và sử dụng giá trị trung bình để cung cấp độ chính xác cao hơn.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Quản lý tọa độ điểm**.

- 3 Chọn một tọa độ điểm.
 - 4 Nhấn **MENU**.
 - 5 Chọn **Vị trí trung bình**.
 - 6 Di chuyển đến vị trí tọa độ điểm.
 - 7 Chọn **Bắt đầu**.
 - 8 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.
 - 9 Khi thanh trạng thái tin cậy đạt 100%, chọn **Lưu**.
- Để có kết quả tốt nhất, hãy thu thập bốn đến tám mẫu tọa độ điểm, khoảng thời gian chờ đợi là 90 phút giữa các mẫu.

Chiều tọa độ điểm từ một tọa độ đã lưu

Bạn có thể lưu một điểm tham chiếu mới bằng cách chiếu khoảng cách và phương hướng từ một tọa độ điểm đã lưu đến một vị trí mới.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Quản lý tọa độ điểm**.
- 3 Chọn một tọa độ điểm.
- 4 Nhấn **MENU**.
- 5 Chọn **Chiều tọa độ điểm**.
- 6 Nhập phương hướng, và chọn **Xong**.
- 7 Chọn đơn vị đo.
- 8 Nhập khoảng cách và chọn **Xong**.
- 9 Chọn **Lưu**.

Di chuyển một tọa độ điểm trên bản đồ

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Quản lý tọa độ điểm**.
- 3 Chọn một tọa độ điểm.
- 4 Nhấn **MENU**.
- 5 Chọn **Di chuyển tọa độ điểm**.
- 6 Nhấn **▲, ▼, ◀, ▶** để di chuyển kim chỉ hướng đến vị trí mới trên bản đồ.
- 7 Chọn **Di chuyển**.

Tìm vị trí gần một tọa độ điểm

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Quản lý tọa độ điểm**.
- 3 Chọn một tọa độ điểm.
- 4 Nhấn **MENU**.
- 5 Chọn **Tìm gần đây**.
- 6 Chọn danh mục.

Danh sách các vị trí hiển thị tọa độ điểm được chọn.

Đặt chuông báo gần tọa độ điểm

Bạn có thể thêm một chuông báo gần cho tọa độ điểm. Chuông báo gần cảnh báo cho bạn khi bạn đang ở trong một phạm vi nhất định của một vị trí cụ thể.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Quản lý tọa độ điểm**.
- 3 Chọn một tọa độ điểm.
- 4 Nhấn **MENU**.

- 5 Chọn **Cài đặt gần**.
- 6 Nhập bán kính.
Khi bạn nhập một khu vực với cảnh báo độ gần, thiết bị sẽ phát ra chuông báo.

Thêm một điểm tọa độ vào lộ trình

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Quản lý tọa độ điểm**.
- 3 Chọn một tọa độ điểm.
- 4 Nhấn **MENU**.
- 5 Chọn **Thêm vào lộ trình**.
- 6 Chọn lộ trình.

Đặt lại một tọa độ điểm đến vị trí hiện tại của bạn

Bạn có thể thay đổi vị trí của một tọa độ điểm. Ví dụ, nếu bạn di chuyển phương tiện của bạn, bạn có thể thay đổi vị trí đến vị trí hiện tại của bạn.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Quản lý tọa độ điểm**.
- 3 Chọn một tọa độ điểm.
- 4 Nhấn **MENU**.
- 5 Chọn **Đặt lại ở đây**.

Vị trí tọa độ điểm thay đổi đến vị trí hiện tại của bạn.

Tuyến đường

Lộ trình là một chuỗi các điểm tham chiếu hoặc vị trí dẫn bạn đến đích cuối cùng. Các tuyến đường được lưu dưới dạng tệp GPX trên thiết bị.

Tạo lộ trình sử dụng tính năng lập kế hoạch lộ trình

Một lộ trình có thể bao gồm nhiều điểm tham chiếu và nó phải bao gồm ít nhất một điểm xuất phát và một điểm đến.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Kế hoạch lộ trình > Tạo lộ trình > Chọn điểm xuất phát**.
- 3 Chọn danh mục.
- 4 Chọn điểm đầu tiên trên tuyến đường.
- 5 Chọn **Áp dụng**.
- 6 Chọn **Chọn điểm tiếp theo** để thêm điểm bổ sung vào tuyến đường.
- 7 Chọn **QUIT** để lưu lộ trình.

Tạo lộ trình sử dụng bản đồ

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Kế hoạch lộ trình > Tạo lộ trình > Chọn điểm xuất phát > Sử dụng bản đồ**.
- 3 Nhấn **▲, ▼, ◀, ▶** để chọn một điểm trên bản đồ.
- 4 Chọn **Áp dụng**.
- 5 Lặp lại bước 3 và 4 để chọn điểm bổ sung trên bản đồ để thêm vào lộ trình (tùy chọn).
- 6 Chọn **QUIT**.

Điều hướng tuyến đường đã lưu

- 1 Nhấn **FIND**.
- 2 Chọn **Lộ trình**.
- 3 Chọn lộ trình.
- 4 Chọn **Bắt đầu**.

Theo mặc định, tuyến đường của bạn xuất hiện dưới dạng một đường thẳng có màu trên bản đồ.

Xem Tuyến đường Hoạt động

- 1 Bắt đầu điều hướng lộ trình (*Điều hướng tuyến đường đã lưu, trang 8*).
- 2 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 3 Chọn **Lộ trình hoạt động**.
- 4 Chọn một điểm trên tuyến đường để xem các chi tiết bổ sung.

Chỉnh sửa Tuyến đường

Bạn có thể thêm, xóa, hoặc sắp xếp lại các điểm trên lộ trình.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Bộ quy hoạch lộ trình**.
- 3 Chọn lộ trình.
- 4 Nhấn **MENU**.
- 5 Chọn **Sửa lộ trình**.
- 6 Chọn một điểm.
- 7 Chọn một tùy chọn:
 - Để xem điểm trên bản đồ, chọn **Xem trước**.
 - Để thay đổi thứ tự các điểm trên lộ trình, chọn **Chuyển lên** hoặc **Chuyển xuống**.
 - Để chèn một điểm bổ sung trên lộ trình, chọn **Thêm**.
Điểm bổ sung được chèn trước điểm bạn đang chỉnh sửa
 - Để xóa điểm khỏi lộ trình, chọn **Xóa**.
- 8 Chọn **QUIT** để lưu lộ trình.

Chỉnh sửa Tên Tuyến đường

Làm lộ trình của bạn trở nên khác biệt bằng cách thay đổi tên của lộ trình.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Bộ quy hoạch lộ trình**.
- 3 Chọn lộ trình.
- 4 Nhấn **MENU**.
- 5 Chọn **Đổi tên**.
- 6 Nhập tên mới.

Xem Tuyến đường trên Bản đồ

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Bộ quy hoạch lộ trình**.
- 3 Chọn lộ trình.
- 4 Chọn tab bản đồ.

Xem Sơ đồ độ cao của lộ trình

Biểu đồ độ cao hiển thị độ cao cho tuyến đường dựa trên cài đặt tuyến đường của bạn. Nếu thiết bị của bạn

được định cấu hình để định tuyến trực tiếp, biểu đồ độ cao sẽ hiển thị độ cao theo đường thẳng giữa các điểm định tuyến. Nếu thiết bị của bạn được định cấu hình để định tuyến trên đường, biểu đồ độ cao sẽ hiển thị độ cao dọc theo các con đường có trong tuyến đường của bạn.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Bộ quy hoạch lộ trình**.
- 3 Chọn lộ trình.
- 4 Chọn tab biểu đồ độ cao.

Đảo ngược tuyến đường

Bạn có thể chuyển đổi điểm bắt đầu và điểm kết thúc của tuyến đường để điều hướng đảo ngược tuyến đường.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Bộ quy hoạch lộ trình**.
- 3 Chọn lộ trình.
- 4 Nhấn **MENU**.
- 5 Chọn **Đảo ngược lộ trình**.

Xóa tuyến đường

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Bộ quy hoạch lộ trình**.
- 3 Chọn lộ trình.
- 4 Nhấn **MENU**.
- 5 Chọn **Xóa**.

Thành tích

Thiết bị của bạn ghi lại đường dẫn của bạn dưới dạng một hoạt động. Các hoạt động chứa thông tin về các điểm dọc theo đường dẫn đã ghi của bạn, bao gồm thời gian và vị trí cho từng điểm. Các hoạt động được lưu dưới dạng tệp FIT trên thiết bị.

Đang ghi lại thiết lập

Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính. Chọn **Thiết lập > Ghi lại**.

Phương pháp ghi: Thiết lập phương pháp ghi. Tùy chọn tự động ghi lại các điểm ở vị trí khác nhau để tạo ra một đại diện tối ưu cho đường đi của bạn. Bạn cũng có thể ghi lại các điểm tại khoảng thời gian hoặc khoảng cách cụ thể.

Thời khoảng: Thiết lập tốc độ ghi. Các điểm ghi thường xuyên hơn sẽ tạo đường đi chi tiết hơn, và điền vào nhật ký ghi nhanh hơn.

Dừng tự động: Cài đặt thiết bị dừng ghi lại đường đi của bạn khi bạn dừng di chuyển.

Tự động bắt đầu: Thiết lập thiết bị tự động bắt đầu ghi lại hoạt động mới khi bạn ghi trước kết thúc.

Loại hoạt động: Đặt loại hoạt động mặc định cho thiết bị.

Thiết lập nâng cao: Giúp bạn mở các thiết lập bản ghi bổ sung (*Thiết lập ghi lại nâng cao, trang 9*).

Thiết lập ghi lại nâng cao

Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính. Chọn **Thiết lập > Ghi lại > Thiết lập nâng cao**.

Định dạng đầu ra: Đặt thiết bị để lưu bản ghi dưới dạng tệp FIT hoặc GPX và FIT (*Các loại tập tin, trang 25*). Tùy chọn FIT ghi lại hoạt động của bạn với thông tin thể dục phù hợp với ứng dụng Garmin Connect và có thể được sử dụng để điều hướng. Tùy chọn FIT và GPX ghi lại hoạt động của bạn dưới dạng đường chạy truyền thống có thể xem trên bản đồ và được sử dụng để điều hướng cũng như dưới dạng hoạt động có thông tin thể dục.

Tự động lưu: Đặt lịch tự động lưu bản ghi của hoạt động. Tính năng này giúp sắp xếp các chuyến đi của bạn và tiết kiệm không gian lưu trữ (*Thiết lập tự động lưu, trang 9*).

Bản ghi hành trình: Thiết lập tùy chọn ghi lại hành trình.

Đặt lại dữ liệu đã ghi: Thiết lập tùy chọn thiết lập lại. Tùy chọn hoạt động và chuyển đi thiết lập lại dữ liệu đang ghi lại và chuyển đi khi bạn kết thúc bản ghi lại hoạt động. Tùy chọn nhắc nhở sẽ nhắc nhở bạn lựa chọn dữ liệu để thiết lập lại.

Thiết lập tự động lưu

Nhấn **MENU** hai lần để mở menu chính. Chọn **Thiết lập > Ghi lại > Thiết lập nâng cao > Lưu tự động**.

Khi đây: Tự động lưu bản ghi hiện tại và bắt đầu bản ghi mới khi bản ghi hiện tại đạt gần 20.000 điểm theo dõi.

Hàng ngày: Tự động lưu bản ghi của ngày hôm trước và bắt đầu bản ghi mới khi bạn bật thiết bị vào một ngày mới.

Hàng tuần: Tự động lưu bản ghi của tuần trước và bắt đầu bản ghi mới khi bạn bật thiết bị vào một tuần mới.

Tự động: Tự động lưu bản ghi hiện tại dựa trên độ dài của bản ghi và số điểm bản ghi đã thực hiện.

Không bao giờ: Không bao giờ tự động lưu bản ghi hiện tại. Khi bản ghi hiện tại đạt gần 20.000 điểm theo dõi, thiết bị sẽ lọc bản ghi đang hoạt động để loại bỏ các điểm dư thừa trong khi vẫn giữ nguyên hình dạng và lịch sử của bản ghi. Các điểm chưa được lọc được lưu trong tệp GPX và FIT tạm thời được lưu hoặc loại bỏ khi quá trình ghi dừng.

LƯU Ý: Khi nhập các hoạt động FIT hoặc các tuyến đường GPX có hơn 20.000 điểm theo dõi, thiết bị sẽ lọc đường đi để vừa với bộ nhớ thiết bị và cải thiện hiệu suất vẽ bản đồ, đồng thời giữ lại hình dạng và lịch sử của bản ghi. Các tệp FIT và GPX giữ lại tất cả các điểm theo dõi ban đầu của chúng.

Xem hoạt động hiện tại

Theo mặc định, thiết bị sẽ tự động bắt đầu ghi lại đường đi của bạn như một hoạt động khi thiết bị được bật và thu được tín hiệu vệ tinh. Bạn có thể tạm dừng

và bắt đầu ghi theo cách thủ công.

1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

2 Chọn **Nút điều khiển bản ghi**.

3 Nhấn ◀ và ▶ để xem tùy chọn:

- Để kiểm soát bản ghi hoạt động hiện tại, chọn ▶.
- Để xem các trường dữ liệu đối với hoạt động, chọn ⓘ.
- Để xem hoạt động hiện tại trên bản đồ, chọn 📍.
- Để xem biểu đồ cao độ đối với hoạt động hiện tại, chọn 📈.

Điều hướng sử dụng TracBack

Trong khi đang ghi lại, bạn có thể điều hướng ngược lại lúc ban đầu của hoạt động. Điều này có thể hữu ích khi tìm đường quay về vạch ban đầu của bạn.

1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

2 Chọn **Nút điều khiển bản ghi**.

3 Chọn ▶ để chuyển sang tab bản đồ.

4 Chọn **TracBack**.

Bản đồ thể hiện tuyến đường của bạn với đường đỏ sẫm, điểm bắt đầu, và điểm kết thúc

5 Điều hướng sử dụng bản đồ (*Điều hướng bằng bản đồ, trang 2*) hoặc la bàn (*Điều hướng bằng la bàn, trang 3*).

Dừng hoạt động hiện tại

1 Từ các trang chính, chọn **ENTER**.

2 Chọn **Dừng**.

3 Chọn một tùy chọn:

- Để tiếp tục ghi chép, chọn **Tiếp tục**.
- Để lưu hoạt động, chọn 📁.

MẸO: Bạn có thể xem hoạt động đã lưu bằng cách nhấn **MENU** hai lần để mở menu chính, và chọn **Nhật ký hoạt động**.

- Để xóa hoạt động và thiết lập lại máy tính hành trình, chọn ✖.

Lưu hoạt động hiện tại

1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

2 Chọn **Nút điều khiển bản ghi > ▶**.

3 Chọn một tùy chọn:

- Chọn **Lưu** để lưu toàn bộ hoạt động.
- Nhấn **MENU**, chọn **Lưu một phần**, và chọn một phần đường đi.

Xem thông tin hoạt động đã lưu

1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

2 Chọn **Hoạt động đã ghi**.

3 Chọn một hoạt động.

4 Chọn ⓘ để xem thông tin về hoạt động, như thời gian và quãng đường.

5 Để xem hoạt động trên bản đồ, chọn 📍 Bản đồ.

Điểm bắt đầu và kết thúc của mỗi tuyến đường được đánh dấu bằng những lá cờ.

Lưu vị trí từ hoạt động dưới dạng tọa độ điểm

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Hoạt động đã ghi**.
- 3 Chọn một hoạt động.
- 4 Chọn .
- 5 Nhấn **▲**, **▼**, **◀**, **▶** để di chuyển kim chỉ hướng đến vị trí.
Thanh thông tin xuất hiện ở phía trên cùng của màn hình.
- 6 Nhấn **ENTER**.
- 7 Nhấn **MENU**.
- 8 Chọn **Lưu tọa độ điểm**.

Tạo một theo dõi từ hoạt động đã lưu

Bạn có thể tạo một tuyến đường từ một hoạt động đã lưu. Những tuyến đường được lưu bằng các loại tệp khác nhau khác với các hoạt động (*Các loại tập tin, trang 25*). Điều này cho phép bạn chia sẻ không dây theo dõi của mình với các thiết bị tương thích khác của Garmin

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Hoạt động đã ghi**.
- 3 Chọn một hoạt động.
- 4 Nhấn **MENU**.
- 5 Chọn **Lưu thành đường đi**.

Đảo ngược hoạt động

Bạn có thể chuyển đổi điểm bắt đầu và điểm kết thúc của hoạt động để điều hướng hoạt động theo chiều ngược lại.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Hoạt động đã ghi**.
- 3 Chọn một hoạt động.
- 4 Nhấn **MENU**.
- 5 Chọn **Đã lưu trữ bản sao**.

Điều hướng hoạt động đã lưu

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Hoạt động đã ghi**.
- 3 Chọn một hoạt động.
- 4 Chọn .
- 5 Chọn **Bắt đầu**.

Xóa một hoạt động đã lưu

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Hoạt động đã ghi**.
- 3 Chọn một hoạt động.
- 4 Nhấn **MENU**.
- 5 Chọn **Xóa**.

Hành trình

Một hành trình có thể có nhiều điểm đến và có thể được điều hướng từ điểm này sang điểm khác hoặc trên các con đường có thể định tuyến. Các hành trình

được lưu dưới dạng tệp FIT trên thiết bị.

Tạo một hành trình

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Lập kế hoạch hành trình > Tạo hành trình**.
- 3 Chọn phương thức tạo hành trình:
 - Để tạo một hành trình mà không cần điều chỉnh hoặc tính toán lại bản đồ, chọn **Đường dẫn trực tiếp**.
 - Để tạo một lộ trình điều chỉnh theo dữ liệu bản đồ và tính toán lại khi cần, chọn **Đường & Lối mòn**.
- 4 Chọn **Chọn điểm xuất phát**
- 5 Chọn danh mục.
- 6 Chọn điểm đầu tiên trong hành trình.
- 7 Chọn **Áp dụng**.
- 8 Chọn **Chọn điểm tiếp theo** để thêm điểm bổ sung cho hành trình.
- 9 Chọn **Hoàn tất**.

Tạo một hành trình bằng bản đồ

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Lập kế hoạch hành trình > Tạo hành trình**.
- 3 Chọn phương thức tạo hành trình:
 - Để tạo một hành trình mà không cần điều chỉnh hoặc tính toán lại bản đồ, chọn **Đường dẫn trực tiếp**.
 - Để tạo một lộ trình điều chỉnh theo dữ liệu bản đồ và tính toán lại khi cần, chọn **Đường & Lối mòn**.
- 4 Chọn **Chọn điểm xuất phát > Sử dụng bản đồ**.
- 5 Chọn một điểm trên bản đồ.
- 6 Chọn **Áp dụng**.
- 7 Di chuyển bản đồ và chọn các điểm bổ sung trên bản đồ để thêm vào khóa học.
- 8 Chọn **Hoàn tất**.

Điều hướng một hành trình đã lưu

- 1 Nhấn **FIND**.
- 2 Chọn **Hành trình**.
- 3 Chọn sân.
- 4 Chọn **Bắt đầu**.
Theo mặc định, lộ trình của bạn xuất hiện dưới dạng một đường thẳng có màu trên bản đồ.

Chỉnh sửa một hành trình

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Lập kế hoạch hành trình**.
- 3 Chọn sân.
- 4 Nhấn **MENU**.
- 5 Chọn **Chỉnh sửa hành trình**.
- 6 Chọn một điểm.
- 7 Chọn một tùy chọn:
 - Để xem điểm trên bản đồ, chọn **Xem trước**.

- Để sửa tên của điểm, chọn **Sửa tên**.
- Để chỉnh sửa biểu tượng được sử dụng để biểu thị điểm, chọn **Sửa Biểu tượng**.
- Để thay đổi thứ tự của các điểm trên hành trình, chọn **Di chuyển lên** hoặc **Di chuyển xuống**.
- Để chèn một điểm bổ sung vào hành trình, chọn **Thêm phía trước**.
Điểm bổ sung được chèn trước điểm bạn đang chỉnh sửa
- Để nhận thông báo khi bạn đến điểm, chọn **Thông báo khi đến**.
Điểm có cảnh báo thường là điểm đến trong khóa học của bạn. Các điểm không có cảnh báo được sử dụng làm điểm định hình trên đường đi nhưng không phải là điểm đến.
- Để xóa điểm khỏi hành trình, chọn **Xóa**.

8 Chọn **QUIT** để lưu lộ trình.

Chỉnh sửa Tên Tuyến đường

Làm lộ trình của bạn trở nên khác biệt bằng cách thay đổi tên của lộ trình.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Lập kế hoạch hành trình**.
- 3 Chọn hành trình.
- 4 Nhấn **MENU**.
- 5 Chọn **Đổi tên**.
- 6 Nhập tên mới.

Xem một hành trình đã lưu trên bản đồ

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Lập kế hoạch hành trình**.
- 3 Chọn hành trình.
- 4 Chọn tab bản đồ.

Xem sơ đồ độ cao của một hành trình

Biểu đồ độ cao hiển thị độ cao cho một hành trình dựa trên cài đặt định tuyến của bạn. Nếu thiết bị của bạn được định cấu hình để định tuyến trực tiếp, biểu đồ độ cao sẽ hiển thị độ cao theo đường thẳng giữa các điểm hành trình. Nếu thiết bị của bạn được định cấu hình để định tuyến trên đường, biểu đồ độ cao sẽ hiển thị độ cao dọc theo các con đường có trong lộ trình của bạn.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Lập kế hoạch hành trình**.
- 3 Chọn hành trình.
- 4 Chọn tab biểu đồ độ cao.

Đảo ngược một hành trình

Bạn có thể chuyển đổi điểm bắt đầu và điểm kết thúc của hành trình để điều hướng khóa học ngược lại.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Lập kế hoạch hành trình**.
- 3 Chọn hành trình.
- 4 Nhấn **MENU**.
- 5 Chọn **Đảo ngược hướng đi**.

Tạo một tuyến đường hoặc tuyến đường từ một hành trình đã lưu

Bạn có thể tạo một tuyến đường hoặc tuyến đường từ một khóa học đã lưu. Có thể điều hướng các tuyến đường hoặc tuyến đường bằng thiết bị Garmin không hỗ trợ điều hướng hành trình.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Lập kế hoạch hành trình**.
- 3 Chọn hành trình.
- 4 Nhấn **MENU**.
- 5 Chọn **Lưu làm hành trình** hoặc **Lưu làm Tuyến đường**.

Xoá hành trình

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Lập kế hoạch hành trình**.
- 3 Chọn hành trình.
- 4 Nhấn **MENU**.
- 5 Chọn **Xóa**.

Bản đồ tùy chọn

Bạn có thể sử dụng các bản đồ bổ sung với thiết bị, chẳng hạn như Bản đồ ngoài trời+, Bộ điều hướng thành phố và bản đồ chi tiết Garmin HuntView Plus. Bản đồ chi tiết có thể chứa các điểm ưa thích bổ sung, chẳng hạn như nhà hàng hoặc dịch vụ hàng hải. Để biết thêm thông tin, truy cập buy.Garmin.com hoặc liên hệ với đại lý Garmin của bạn.

Mua bản đồ bổ sung

- 1 Đi đến trang sản phẩm thiết bị của bạn trên Garmin.com.
- 2 Nhấp vào **Bản đồ**.
- 3 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Tìm kiếm địa chỉ

Bạn có thể sử dụng bản đồ Bộ điều hướng thành phố tùy chọn để tìm kiếm các địa chỉ.

- 1 Nhấn **FIND**.
- 2 Chọn **Địa chỉ**.
- 3 Chọn **Vùng tìm kiếm**, nhập quốc gia, tôn giáo, hoặc thành phố.
- 4 Chọn **Số**, và nhập số nhà.
- 5 Chọn **Nhập tên đường**, và nhập tọa độ.

Tính năng kết nối

Các tính năng liên kết khả dụng đối với thiết bị GPSMAP 67 của bạn khi kết nối thiết bị với mạng không dây hoặc điện thoại tương thích bằng công nghệ không dây Bluetooth®. Một số tính năng yêu cầu cài đặt ứng dụng Garmin Explore trên điện thoại. Truy cập Garmin.com/apps để biết thêm thông tin.

Garmin Explore: Ứng dụng Garmin Explore đồng bộ hóa và chia sẻ tọa độ điểm, tuyến đường, và sưu

tập với thiết bị của bạn. Bạn cũng có thể tải bản đồ về điện thoại để truy cập ngoại tuyến.

Cảm biến Bluetooth: Cho phép kết nối cảm biến tương thích Bluetooth như cảm biến nhịp tim.

Connect IQ: Cho phép mở rộng tính năng của thiết bị với các tiện ích, trường dữ liệu và ứng dụng khi sử dụng ứng dụng Connect IQ.

Tải xuống EPO: Cho phép bạn tải xuống tệp quỹ đạo dự đoán mở rộng để nhanh chóng xác định vị trí các vệ tinh GPS và giảm thời gian cần thiết để sửa lỗi GPS ban đầu sử dụng ứng dụng Garmin Explore hoặc kết nối với mạng Wi-Fi.

Bản đồ ngoài trời (Outdoor Maps+): Cho phép bạn tải xuống hình ảnh vệ tinh miễn phí hoặc dữ liệu bản đồ cao cấp bằng cách sử dụng đăng ký Outdoor Maps+ khi được kết nối với mạng Wi-Fi.

Dữ liệu Geocache trực tiếp: Cung cấp các dịch vụ trả phí hoặc miễn phí đăng ký để xem dữ liệu Geocache trực tiếp từ www.geocaching.com khi sử dụng ứng dụng Garmin Explore hoặc khi kết nối mạng Wi-Fi.

Theo dõi trực tiếp: Cho phép bạn bè và gia đình dõi theo các cuộc đua và hoạt động luyện tập của bạn trong thời gian thực. Có thể mời những người theo dõi sử dụng thư điện tử hoặc mạng xã hội, cho phép họ xem dữ liệu trực tiếp trên trang theo dõi Garmin Connect.

Thông báo điện thoại: Hiện thị tin nhắn và thông báo điện thoại trên thiết bị GPSMAP 67 sử dụng ứng dụng Garmin Explore.

Cập nhật phần mềm: Sử dụng Garmin Explore cho phép bạn nhận các bản cập nhật phần mềm thiết bị hoặc khi sử dụng mạng Wi-Fi.

Thời tiết: Cho phép bạn xem các điều kiện thời tiết hiện tại và dự báo thời tiết sử dụng ứng dụng Garmin Explore hoặc kết nối với mạng Wi-Fi.

Yêu cầu tính năng kết nối

Một số tính năng yêu cầu điện thoại thông minh và ứng dụng cụ thể trên điện thoại thông minh của bạn.

Tính năng	Kết nối điện thoại thông minh với Garmin Connect	Kết nối Wi-Fi
Đăng tải hoạt động với Garmin Connect	Có	Có
Cập nhật phần mềm	Có	Có
Tải xuống EPO	Có	Có
Dữ liệu Geocache trực tiếp	Có	Có
Thời tiết	Có	Có
Thông báo điện thoại	Có ¹	Không
Connect IQ	Có	Không

Tính năng	Kết nối điện thoại thông minh với Garmin Connect	Kết nối Wi-Fi
Outdoor Maps+	Có ²	Có ³

¹Thiết bị nhận thông báo qua điện thoại trực tiếp từ điện thoại iOS® được ghép nối và thông qua ứng dụng Garmin Connect trên điện thoại Android™.

²Cần thiết để kích hoạt đăng ký của bạn.

³Yêu cầu phải tải xuống bản đồ.

Ghép đôi điện thoại thông minh với thiết bị

- Mang điện thoại thông minh tương thích trong phạm vi 10 m (33 ft.) của thiết bị.
- Từ menu chính trên thiết bị của bạn, chọn **Thiết lập > Bluetooth**.
- Trên điện thoại thông minh tương thích của bạn, bật công nghệ Bluetooth® và mở ứng dụng Garmin Explore.
- Từ ứng dụng, chọn tùy chọn thiết bị, và làm theo hướng dẫn trên màn hình để kết nối thiết bị.

Thông báo điện thoại

Thông báo trên điện thoại yêu cầu điện thoại thông minh tương thích nằm trong phạm vi và được ghép nối với thiết bị. Khi điện thoại của bạn nhận được tin nhắn, nó sẽ gửi thông báo đến thiết bị của bạn.

Xem thông báo điện thoại

Trước khi có thể xem thông báo, bạn phải kết nối thiết bị với điện thoại thông minh tương thích.

- Nhấn **ⓘ** để mở trang trạng thái.
- Chọn **Thông báo**.
- Chọn một thông báo.

Ẩn thông báo

Theo mặc định, các thông báo xuất hiện trên màn hình thiết bị khi được nhận. Bạn có thể ẩn các thông báo để ngăn thông báo xuất hiện.

- Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- Chọn **Thiết lập > Bluetooth > Thông báo > Ẩn**.

Quản lý thông báo

Có thể sử dụng điện thoại thông minh tương thích để quản lý thông báo xuất hiện trên thiết bị GPSMAP 67.

Chọn một tùy chọn:

- Nếu đang sử dụng thiết bị iPhone®, truy cập cài đặt thông báo iOS® để chọn các mục hiển thị trên thiết bị.
- Nếu đang sử dụng điện thoại thông minh hệ điều hành Android™, từ ứng dụng Garmin Connect, chọn **Cài đặt > Thông báo thông minh**.

Kết nối với mạng không dây

- Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- Chọn **Thiết lập > Wi-Fi**.
- Hãy chọn công tắc bật tắt để bật công nghệ Wi-Fi,

nếu cần.

4 Chọn **Thêm mạng**.

5 Chọn một mạng không dây từ danh sách và nhập mật khẩu, nếu cần.

Thiết bị lưu trữ thông tin mạng và tự động kết nối khi bạn quay lại vị trí này.

Tính năng Connect IQ

Bạn có thể thêm các tính năng Connect IQ vào thiết bị của mình từ Garmin và các nhà cung cấp khác bằng ứng dụng Connect IQ. Bạn có thể tùy chỉnh thiết bị của mình với các trường dữ liệu, widget và ứng dụng.

Trường dữ liệu: Cho phép tải xuống trường dữ liệu mới để hiển thị cảm biến, hoạt động và dữ liệu lịch sử theo cách mới. Có thể thêm trường dữ liệu Connect IQ cho các trang và tính năng tích hợp.

Công cụ: Cung cấp thông tin nhanh, bao gồm dữ liệu cảm biến và thông báo.

Ứng dụng: Thêm tính năng tương tác cho đồng hồ của bạn như các loại hoạt động ngoài trời và luyện tập mới.

Tải tính năng từ Connect IQ

Trước khi bạn có thể tải xuống các tính năng từ ứng dụng Connect IQ, bạn phải ghép nối thiết bị GPSMAP 67 với điện thoại thông minh của mình (*Ghép đôi điện thoại thông minh với thiết bị, trang 12*).

- 1 Từ cửa hàng ứng dụng trên điện thoại thông minh, cài đặt và mở ứng dụng Connect IQ.
- 2 Nếu cần, chọn thiết bị của bạn.
- 3 Chọn tính năng từ ứng dụng Connect IQ.
- 4 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Sử dụng máy tính tải tính năng Connect IQ

- 1 Kết nối thiết bị với máy tính dùng cáp USB.
- 2 Truy cập Garmin.com/connectapp.
- 3 Chọn tính năng từ Connect IQ, và tải xuống.
- 4 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Xem công cụ Connect IQ

- 1 Nhấn **ⓘ** để mở trang trạng thái.
- 2 Chọn **◀** hoặc **▶** để cuộn qua các công cụ.

Garmin Explore

Trang web và ứng dụng di động Garmin Explore cho phép bạn tạo hành trình, các tọa độ điểm, và bộ sưu tập, kế hoạch chuyến đi và sử dụng bộ lưu trữ đám mây. Chúng cung cấp kế hoạch nâng cao cả trực tuyến và ngoại tuyến, cho phép bạn chia sẻ và đồng bộ hóa dữ liệu với thiết bị Garmin tương thích. Bạn có thể sử dụng ứng dụng di động để tải bản đồ để truy cập ngoại tuyến và sau đó điều hướng đến bất kỳ đâu mà không cần sử dụng dịch vụ di động.

Bạn có thể tải ứng dụng Garmin Explore từ cửa hàng ứng dụng trên điện thoại, hoặc có thể truy cập explore.Garmin.com.

Công cụ trình đơn chính

Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

Lộ trình hoạt động: Hiển thị tuyến đường hoạt động của bạn và bất cứ tọa độ điểm sắp tới nào (*Tuyến đường, trang 7*).

Thời tiết hoạt động: Hiển thị nhiệt độ hiện tại, dự báo nhiệt độ, dự báo thời tiết, radar thời tiết, mây che phủ và điều kiện gió (*Xem dự báo thời tiết đang hoạt động, trang 14*).

Phiếu lưu: Hiển thị danh sách các cuộc phiếu lưu từ ứng dụng BaseCamp (*Garmin Adventures, trang 15*).

Đồng hồ báo thức: Đặt báo thức âm thanh. Nếu hiện tại bạn không sử dụng thiết bị, bạn có thể cài đặt bật thiết bị vào một thời điểm cụ thể.

Cao áp kế: Hiển thị độ cao trên quãng đường đã đi (*Cao áp kế, trang 5*).

Tính toán diện tích: Cho phép bạn tính toán kích thước của một khu vực (*Tính toán diện tích khu vực, trang 15*).

Máy tính: Hiển thị máy tính.

Lịch: Hiển thị lịch.

Trình quản lý bộ sưu tập: Hiển thị các bộ sưu tập được đồng bộ hóa từ tài khoản Garmin Explore của bạn.

La bàn: Hiển thị la bàn (*La bàn, trang 3*).

Connect IQ: Hiển thị danh sách các ứng dụng Connect IQ đã cài đặt (*Tính năng Connect IQ, trang 13*).

Lập kế hoạch hành trình: Hiển thị danh sách các khóa học đã lưu và cho phép bạn tạo các khóa học mới (*Hành trình, trang 10*).

Đèn flash: Bật đèn flash (*Sử dụng đèn flash, trang 15*).

Geocaching: Hiển thị một danh sách các geocaches đã tải xuống (*Geocaches, trang 15*).

Săn bắt và Câu cá: Hiển thị ngày và giờ tốt nhất theo dự kiến để săn bắt và câu cá tại địa điểm hiện tại của bạn.

Điều khiển từ xa inReach: Cho phép bạn gửi tin nhắn bằng thiết bị inReach được ghép nối của mình (*Sử dụng điều khiển từ xa inReach, trang 19*).

Vị trí người rơi: Cho phép bạn lưu một vị trí người rơi (MOB) và điều hướng trở lại vị trí đó (*Đánh dấu và bắt đầu điều hướng đến vị trí người rơi, trang 17*).

Bản đồ: Hiển thị bản đồ (*Bản đồ, trang 2*).

Trình quản lý bản đồ: Hiển thị các phiên bản bản đồ đã tải xuống. Với đăng ký Bản đồ ngoài trời+, cho phép bạn tải xuống các bản đồ bổ sung (*Tải bản đồ xuống, trang 18*).

Thông báo: Thông báo cho bạn biết các cuộc gọi đến, tin nhắn, cập nhật mạng xã hội và nhiều hơn nữa, dựa trên thiết lập thông báo ở điện thoại thông minh (*Thông báo điện thoại, trang 12*).

Trình xem ảnh: Hiển thị các ảnh đã lưu.

Thay đổi hồ sơ: Cho phép bạn thay đổi hồ sơ thiết bị để tùy chỉnh thiết lập và trường dữ liệu cho một hoạt động hoặc chuyến đi cụ thể (*Chọn hồ sơ, trang 18*).

Các chuông báo gần: Cho phép bạn thiết lập các cảnh báo âm thanh trong phạm vi vị trí cụ thể (*Thiết lập cảnh báo tiếp cận, trang 18*).

Các hoạt động được ghi lại: Hiển thị hoạt động hiện tại của bạn và danh sách các hoạt động được ghi lại của bạn (*Thành tích, trang 8*).

Kiểm soát bản ghi: Cho phép bạn xem chi tiết về hoạt động hiện tại. Để kiểm soát bản ghi hoạt động hiện tại (*Xem hoạt động hiện tại, trang 9*).

Lập kế hoạch lộ trình: Hiển thị một danh sách các lộ trình đã lưu và cho phép bạn tạo các lộ trình mới (*Tạo lộ trình sử dụng tính năng lập kế hoạch lộ trình, trang 7*).

Vệ tinh: Hiển thị thông tin vệ tinh GPS hiện tại của bạn (*Trang Vệ tinh, trang 18*).

Tuyến đường đã lưu: Hiển thị một danh sách các theo dõi đã lưu (*Tạo một theo dõi từ hoạt động đã lưu, trang 10*).

Chia sẻ không dây: Cho phép truyền không dây các tập tin đến thiết bị tương thích khác (*Gửi và nhận dữ liệu không dây, trang 19*).

Sight 'N Go: Cho phép bạn hướng thiết bị vào một đối tượng ở xa, và điều hướng sử dụng đối tượng như một điểm tham chiếu (*Điều hướng với Sight 'N Go, trang 3*).

Đồng hồ bấm giờ: Cho phép bạn sử dụng đồng hồ bấm giờ, đánh dấu vòng chạy và thời gian trôi.

Nhật Nguyệt: Hiển thị thời gian mặt trời mọc và lặn, cùng với pha mặt trăng, dựa trên vị trí GPS của bạn.

Máy tính hành trình: Hiển thị máy tính hành trình (*Máy tính hành trình, trang 4*).

Điều khiển từ xa VIRB: Cung cấp các điều khiển camera khi bạn ghép nối camera VIRB với thiết bị GPSMAP 67 của mình (*Sử dụng điều khiển từ xa inReach, trang 19*).

Toạ độ điểm trung bình: Cho phép bạn tinh chỉnh vị trí tọa độ điểm để chính xác hơn (*Tăng độ chính xác của vị trí tọa độ điểm, trang 6*).

Quản lý tọa độ điểm: Hiển thị tất cả các tọa độ điểm đã lưu trên thiết bị (*Tọa độ điểm, trang 6*).

FIND: Cho phép bạn tìm một điểm đến để điều hướng đến (*Điều hướng đến điểm đích, trang 6*).

Vị trí XERO: hiển thị thông tin vị trí của laser khi bạn có một xero bow sight kết nối với thiết bị GPSMAP 67 của bạn.

Xem dự báo thời tiết đang hoạt động

Trong khi thiết bị GPSMAP 67 của bạn được kết nối với điện thoại thông minh hoặc mạng Wi-Fi và có kết nối internet đang hoạt động, thiết bị có thể nhận thông tin

thời tiết chi tiết từ internet.

1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

2 Chọn **Thời tiết Hoạt động**.

Bộ điều hướng sẽ tự động tải xuống dự báo thời tiết cho vị trí hiện tại của bạn.

3 Chọn một ngày để xem dự báo hàng giờ, nếu có.

4 Chọn một khoảng thời gian để xem thông tin thời tiết chi tiết.

Xem bản đồ thời tiết đang hoạt động

Để xem bản đồ thời tiết hoạt động, bộ điều hướng phải được kết nối với điện thoại của bạn.

Khi bộ điều hướng của bạn kết nối với điện thoại hoặc mạng Wi-Fi có truy cập internet, bạn có thể xem bản đồ thời tiết trực tiếp hiển thị ra-đa thời tiết, mây che phủ, nhiệt độ hoặc điều kiện gió.

1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

2 Chọn **Thời tiết Hoạt động**.

3 Chọn ◀ hoặc ▶ để chuyển sang tab bản đồ.

LƯU Ý: Một số tùy chọn có thể không khả dụng ở mọi khu vực.

- Để xem radar thời tiết, chọn .
- Để xem vùng phủ sóng của mây, chọn .
- Để xem nhiệt độ, chọn .
- Để xem tốc độ và hướng gió, chọn .

Dữ liệu đã chọn xuất hiện trên bản đồ. Bộ điều hướng có thể mất vài phút để thiết bị tải dữ liệu bản đồ thời tiết.

4 Chọn một tùy chọn:

- Để phóng to hoặc thu nhỏ bản đồ, chọn + hoặc -.
- Để quét lên, xuống hoặc trái/phải trên bản đồ, nhấn ▼ để vào chế độ quét bản đồ, và sử dụng bàn phím định hướng.

Thêm một vị trí thời tiết hoạt động

Bạn có thể thêm một vị trí thời tiết để xem thời tiết đang hoạt động cho các điểm tham chiếu, tọa độ GPS hoặc các vị trí khác.

1 Xem dự báo thời tiết đang hoạt động

2 Nhấn **MENU**.

3 Chọn **Quản lý Vị trí > Vị trí mới**.

4 Chọn một vị trí.

5 Chọn **Áp dụng**.

Bộ điều hướng tải xuống dự báo cho vị trí đã chọn.

Chuyển vị trí thời tiết đang hoạt động

Bạn có thể nhanh chóng chuyển đổi giữa các dự báo cho các vị trí thời tiết đang hoạt động mà bạn đã thêm trước đó.

1 Xem dự báo thời tiết đang hoạt động

2 Nhấn **MENU**.

3 Chọn **Quản lý Vị trí**.

4 Chọn một vị trí từ danh sách.

MẸO: Tùy chọn luôn tải xuống dự báo cho vị trí

hiện tại của bạn.

5 Chọn **Áp dụng**.

Bộ điều hướng tải xuống dự báo gần đây nhất cho vị trí đã chọn.

Xóa Vị trí Thời tiết Hoạt động

1 Xem dự báo thời tiết đang hoạt động

2 Nhấn **MENU**.

3 Chọn **Quản lý Vị trí**.

4 Chọn một vị trí từ danh sách.

LƯU Ý: Bạn không thể xóa dự báo thời tiết.

5 Chọn **Xóa**.

Garmin Adventures

Bạn có thể nhóm các mục liên quan lại với nhau như một cuộc phiêu lưu. Ví dụ: bạn có thể tạo một cuộc phiêu lưu cho chuyến đi bộ đường dài mới nhất của mình. Cuộc phiêu lưu có thể chứa nhật ký theo dõi chuyến đi, ảnh về chuyến đi và bộ đệm địa lý mà bạn đã tìm kiếm. Bạn có thể sử dụng BaseCamp để tạo và quản lý các cuộc phiêu lưu của mình. Để biết thêm thông tin, hãy truy cập Garmin.com/basecamp.

Gửi tệp đến và từ BaseCamp

1 Mở BaseCamp.

2 Kết nối thiết bị với máy tính.

3 Chọn một tùy chọn:

- Chọn một mục từ thiết bị được kết nối và kéo mục đó vào Bộ sưu tập của tôi hoặc vào danh sách.
- Chọn một mục từ Bộ sưu tập của tôi hoặc một danh sách và kéo mục đó vào thiết bị được kết nối.

Tạo Chuyến phiêu lưu

Trước khi bạn có thể tạo một cuộc phiêu lưu và gửi nó đến thiết bị của mình, bạn phải tải BaseCamp về máy tính của mình và truyền một bản nhạc từ thiết bị sang máy tính của bạn ([Gửi tệp đến và từ BaseCamp, trang 15](#)).

1 Mở BaseCamp.

2 Chọn **Tập tin > Mới > Garmin Adventure**.

3 Chọn đường đi, và chọn **Tiếp**.

4 Nếu cần, thêm các mục từ BaseCamp.

5 Hoàn thành các trường bắt buộc để đặt tên và mô tả chuyến phiêu lưu.

6 Nếu bạn muốn thay đổi ảnh bìa cho chuyến phiêu lưu, hãy chọn **Thay đổi** và chọn một ảnh khác.

7 Chọn **Hoàn tất**.

Bắt đầu Chuyến phiêu lưu

Trước khi bạn có thể bắt đầu chuyến phiêu lưu, bạn phải gửi chuyến phiêu lưu từ BaseCamp đến bộ điều hướng của bạn ([Gửi tệp đến và từ BaseCamp, trang 15](#)).

Khi bạn bắt đầu một cuộc phiêu lưu đã lưu, bộ điều

hướng sẽ đi theo tuyến đường đã lưu và hiển thị các lối tắt đến thông tin liên quan dọc theo tuyến đường, chẳng hạn như ảnh và điểm tham chiếu.

1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

2 Chọn **Thám hiểm**.

LƯU Ý: Bạn có thể cần phải thêm ứng dụng này vào menu chính trước khi có thể chọn nó ([Tùy chỉnh Menu Chính, trang 22](#)).

3 Chọn chuyển phiếu lưu.

4 Chọn **Bắt đầu**.

Tính toán diện tích khu vực

1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

2 Chọn **Tính diện tích > Bắt đầu**.

LƯU Ý: Bạn có thể cần phải thêm ứng dụng này vào menu chính trước khi có thể chọn nó ([Tùy chỉnh Menu Chính, trang 22](#)).

3 Đi xung quanh chu vi khu vực bạn muốn tính toán.

4 Chọn **Tính toán** khi hoàn thành.

Sử dụng đèn flash

⚠ CẢNH BÁO

Thiết bị này có thể có một đèn pin có thể được lập trình để nhấp nháy theo các khoảng thời gian khác nhau. Hãy tham khảo ý kiến của bác sĩ nếu bạn bị động kinh hoặc nhạy cảm với ánh sáng hoặc ánh sáng nhấp nháy.

LƯU Ý: Sử dụng đèn pin có thể làm giảm tuổi thọ của pin. Bạn có thể giảm độ sáng hoặc tần số nhấp để kéo dài tuổi thọ của pin.

1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

2 Chọn **Đèn flash > ENTER**.

LƯU Ý: Bạn có thể cần phải thêm ứng dụng này vào menu chính trước khi có thể chọn nó ([Tùy chỉnh Menu Chính, trang 22](#)).

3 Nếu cần, hãy sử dụng thanh trượt độ sáng để điều chỉnh độ sáng.

4 Nếu cần, chọn kiểu nhấp khác.

0	Không nhấp nháy, chùm sáng không đổi.
1 tới 9	Số lần nhấp nháy mỗi giây.
	Nhấp nháy nhanh.
SOS	LƯU Ý: Các kết nối Wi-Fi, Bluetooth và ANT+ bị hủy kích hoạt ở chế độ SOS.

Geocaches

Geocaching là hoạt động săn tìm kho báu, trong đó người chơi giấu hoặc tìm kiếm các kho báu được cất giấu bằng cách sử dụng các manh mối và tọa độ GPS.

Đăng ký thiết bị của bạn tại Geocaching.com

Bạn có thể đăng ký thiết bị của mình tại www.geocaching.com.

để tìm kiếm danh sách các

Geocaches gần đó hoặc để tìm kiếm thông tin trực tiếp

cho hàng triệu Geocaches.

1 Kết nối với mạng không dây (*Kết nối với mạng không dây, trang 12*) hoặc với ứng dụng Garmin Connect (*Ghép đôi điện thoại thông minh với thiết bị, trang 12*).

2 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

3 Chọn **Thiết lập > Bộ nhớ đệm địa lý > Đăng ký thiết bị**.

Một mã kích hoạt xuất hiện.

4 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Kết nối đến Geocaching.com

Sau khi đăng ký, bạn có thể xem geocaches từ www.geocaching.com trên thiết bị của mình trong khi kết nối không dây.

- Kết nối với ứng dụng Garmin Connect.
- Kết nối với mạng Wi-Fi.

Tải Geocaches bằng máy tính

Bạn có thể tải Geocaches theo cách thủ công đến thiết bị của mình bằng máy tính (*Chuyển tập tin sang thiết bị của bạn, trang 25*). Bạn có thể đặt các tập tin geocache vào tệp GPX và nhập vào thư mục GPX trên thiết bị. Với tư cách là thành viên cao cấp của trang geocaching.com, bạn có thể sử dụng tính năng “tuyển vớt” để tải một tập lớn các geocaches vào thiết bị của mình dưới dạng tệp GPX.

1 Kết nối thiết bị với máy tính dùng cáp USB.

2 Truy cập www.geocaching.com.

3 Nếu cần, hãy tạo một tài khoản.

4 Đăng nhập.

5 Thực hiện theo các hướng dẫn tại geocaching.com để tìm và tải Geocaches về thiết bị của bạn.

Tìm kiếm một Geocache

Bạn có thể tìm kiếm các geocaches được tải trên bộ điều hướng của bạn.

Nếu bạn được kết nối với www.geocaching.com, bạn có thể tìm kiếm dữ liệu bộ đệm địa lý trực tiếp và tải xuống bộ đệm địa lý.

LƯU Ý: Bạn có thể tải xuống thông tin chi tiết cho số lượng geocaches giới hạn mỗi ngày. Bạn có thể mua một thuê bao Premium để tải thêm. Truy cập www.geocaching.com để biết thêm thông tin.

1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

2 Chọn **Geocaching > **.

3 Nhấn **MENU**.

4 Chọn một tùy chọn:

- Để tìm kiếm geocaches được tải lên bộ điều hướng của bạn bằng tên, chọn **Tìm kiếm theo văn**, nhập từ cần tìm kiếm.
- Để tìm kiếm geocaches gần bạn hoặc gần một vị trí khác, chọn **Tìm kiếm gần**, và chọn một địa điểm.

Nếu bạn được kết nối với www.geocaching.com, kết quả tìm kiếm sẽ bao gồm dữ liệu bộ đệm địa

lý trực tiếp do **GC Live Download** thu được.

- Để tìm kiếm bộ nhớ đệm địa lý trực tiếp theo mã, hãy chọn **GC Live Download > Mã GC** và nhập mã bộ nhớ cache.

Tính năng này cho phép bạn tải xuống một bộ nhớ cache cụ thể từ www.geocaching.com khi bạn biết mã bộ nhớ cache.

5 Chọn geocache.

Geocache chi tiết xuất hiện.

LƯU Ý: Các chi tiết geocache xuất hiện. Nếu bạn đã chọn một Geocache trực tiếp và bạn được kết nối, thiết bị sẽ tải các chi tiết geocache đầy đủ vào bộ nhớ trong, nếu cần.

Tìm kiếm Geocache trên Bản đồ

1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

2 Chọn **Geocaching > **.

3 Nhấn **MENU**.

4 Chọn **Tải xuống Geocaches** để tìm kiếm và tải xuống các Geocaches gần đó trên bản đồ.

MEO: Bạn có thể chọn **Lọc** để lọc kết quả tìm kiếm.

5 Chọn geocache.

Các chi tiết geocache xuất hiện. Nếu bạn đã chọn một bộ nhớ đệm địa lý trực tiếp và bạn đã kết nối, thì thiết bị sẽ tải toàn bộ thông tin chi tiết về bộ nhớ đệm địa lý vào bộ nhớ trong.

Danh sách lọc Geocache

Bạn có thể lọc danh sách geocache của mình dựa trên các yếu tố nhất định, chẳng hạn như mức độ khó khăn.

1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

2 Chọn **Geocaching > **.

3 Nhấn **MENU**.

4 Chọn **Bộ lọc**, và chọn một hoặc nhiều lựa chọn:

- Để lọc theo danh mục geocache, chẳng hạn như câu đố hoặc sự kiện, chọn **Loại**.
- Để lọc theo kích thước vật lý của thùng chứa geocache, chọn **Dung lượng bộ nhớ đệm**.
- Để lọc theo geocaches **Chưa tìm kiếm**, **Không tìm thấy** hoặc **Đã tìm thấy**, chọn **Trạng thái**.
- Để lọc theo mức độ khó của việc tìm geocache hoặc độ khó của địa hình, hãy chọn cấp độ từ 1 đến 5.

5 Chọn **QUIT** để xem danh sách geocache đã lọc.

Lưu bộ lọc Geocache tùy chỉnh

Bạn có thể tạo và lưu các bộ lọc tùy chỉnh cho geocaches dựa trên các yếu tố cụ thể.

1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

2 Chọn **Thiết lập > Geocaching > Cài đặt bộ lọc > Tạo bộ lọc**.

3 Chọn các mục để lọc.

4 Chọn **QUIT**.

Theo mặc định, bộ lọc mới được lưu tự động dưới dạng bộ lọc theo sau là một số. Ví dụ: Bộ lọc 2.

Bạn có thể chỉnh sửa bộ lọc geocache để thay đổi tên (*Chỉnh sửa bộ lọc Geocache tùy chỉnh, trang 17*).

Chỉnh sửa bộ lọc Geocache tùy chỉnh

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Thiết lập > Geocaching > Cài đặt bộ lọc**.
- 3 Chọn một bộ lọc.
- 4 Chọn một mục để chỉnh sửa.

Xem chi tiết Geocache

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Geocaching**.
- 3 Chọn geocache.
- 4 Nhấn **MENU**.
- 5 Chọn **Đánh giá điểm**.

Các mô tả và nhật ký geocache xuất hiện.

Điều hướng đến một Geocache

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Geocaching**.
- 3 Chọn geocache.
- 4 Chọn **Bắt đầu**.

Sử dụng gợi ý và manh mối để tìm Geocache

Bạn có thể sử dụng các gợi ý hoặc manh mối, chẳng hạn như mô tả hoặc tọa độ, để giúp bạn tìm thấy một geocache.

- 1 Trong khi điều hướng đến geocache, chọn **MENU > Geocache**.
- 2 Chọn một tùy chọn:
 - Để xem chi tiết về geocache, chọn **Mô tả**.
 - Để xem manh mối về vị trí geocache, chọn **Gợi ý**.
 - Để xem vĩ độ và kinh độ cho geocache, chọn **Tọa độ**.
 - Để xem phản hồi về geocache từ các tìm kiếm trước đó, chọn **Nhật ký**.
 - Để bật tìm kiếm chirp, chọn **chirp**.

Ghi lại nỗ lực

Sau khi bạn cố gắng tìm kiếm một geocache, bạn có thể ghi lại kết quả của mình. Bạn có thể xác minh một số geocaches tại www.geocaching.com.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Geocaching > Nhật ký**.
- 3 Chọn **Đã tìm thấy, Không tìm thấy, Cần sửa hoặc Chưa thử**.
- 4 Chọn một tùy chọn:
 - Để dừng ghi chép, chọn **Hoàn thành**.
 - Để bắt đầu điều hướng đến geocache gần bạn nhất, chọn **Tìm geocache tiếp theo gần nhất**.
 - Để nhập nhận xét về việc tìm kiếm cache hoặc về chính cache đó, chọn **Sửa nhận xét**, nhập nhận xét và chọn **Hoàn thành**.

Nếu bạn đã đăng nhập vào www.geocaching.com, nhật ký sẽ tự động tải lên tài khoản www.geocaching.com

của bạn.

chirp

Chirp là một phụ kiện nhỏ của Garmin được lập trình và để lại trong bộ đệm địa lý. Bạn có thể sử dụng thiết bị của mình để tìm tiếng kêu trong bộ đệm địa lý.

Kích hoạt tìm kiếm chirp

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Thiết lập > Geocache > Thiết lập chirp**.
- 3 Chọn **Tìm kiếm chirp > Bật**.

Tìm một Geocache với một chirp

- 1 Với tính năng tìm kiếm chirp được kích hoạt, điều hướng đến một geocache.
Khi bạn ở trong khoảng xấp xỉ 10 m của geocache có chứa một chirp, chi tiết về chirp xuất hiện.
- 2 Chọn **Hiện thị chi tiết**.
- 3 Nếu cần, hãy chọn **Tiếp tục** để điều hướng đến giai đoạn tiếp theo của geocache.

Xóa dữ liệu Geocache trực tiếp khỏi thiết bị

Bạn có thể xóa dữ liệu Geocache trực tiếp để chỉ hiển thị Geocaches được tải thủ công trên thiết bị bằng máy tính.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Thiết lập > Geocaching > Geocaching Trực tiếp > Xóa bỏ dữ liệu trực tiếp**.
Dữ liệu Geocaching trực tiếp được xóa khỏi thiết bị và không còn xuất hiện trong danh sách geocache.

Xóa đăng ký thiết bị của bạn khỏi Geocaching.com

Nếu bạn chuyển quyền sở hữu thiết bị của mình, bạn có thể xóa đăng ký thiết bị của mình khỏi trang web Geocaching.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Thiết lập > Geocaching > Geocaching Trực tiếp > Hủy đăng ký thiết bị**.

Đánh dấu và bắt đầu điều hướng đến vị trí người rơi

Trước khi bạn có thể lưu vị trí của một người rơi trên boong (MOB) và điều hướng trở lại vị trí đó, bạn phải thêm ứng dụng Man Overboard (*Tùy chỉnh Menu Chính, trang 22*).

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Vị trí người rơi > Bắt đầu**.
Bản đồ mở ra, hiển thị đường đến vị trí MOB. Theo mặc định, tuyến đường xuất hiện dưới dạng một đường màu đỏ tươi.
- 3 Điều hướng sử dụng bản đồ (*Điều hướng bằng bản đồ, trang 2*) hoặc la bàn (*Điều hướng bằng la bàn, trang 3*).

Tải bản đồ xuống

Trước khi bạn có thể tải bản đồ xuống thiết bị của mình, bạn phải kết nối với mạng không dây (*Kết nối với mạng không dây, trang 12*).

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Trình quản lý bản đồ > Outdoor Maps+**.
LƯU Ý: Bạn có thể cần phải thêm ứng dụng này vào menu chính trước khi có thể chọn nó (*Tùy chỉnh Menu Chính, trang 22*).
- 3 Chọn một tùy chọn:
 - Để tải xuống dữ liệu bản đồ vệ tinh miễn phí mà không cần đăng ký, chọn **Thêm hình ảnh vệ tinh**.
 - Để tải xuống các bản đồ cao cấp và kích hoạt đăng ký Outdoor Maps+ cho thiết bị này, chọn **Kiểm tra đăng ký**.
LƯU Ý: Truy cập Garmin.com/outdoormaps để biết thông tin về cách mua đăng ký.
- 4 Nhấn **OK**, và chọn **Thông tin lớp phủ** để xem chi tiết về các lớp bản đồ (tùy chọn).
- 5 Từ bản đồ, hoàn thành một hoặc nhiều hành động:
 - Để xem những khu vực khác nhau trên bản đồ, nhấn **▲**, **▼**, **◀**, hoặc **▶**.
 - Để phóng to và thu nhỏ bản đồ, nhấn **+** và **-**.
- 6 Chọn **Khu vực đã chọn > Tải xuống**.
Kích thước tải xuống ước tính xuất hiện cho bản đồ. Bạn nên xác minh rằng bộ điều hướng của mình có đủ dung lượng lưu trữ khả dụng cho bản đồ.
- 7 Chọn **Tên** để chỉnh sửa tên của bản đồ tải xuống. (tùy chọn)
- 8 Nhấn **MENU**.
- 9 Chọn **Lập cấu hình bản đồ**.
- 10 Chọn một công tắc bật tắt để bật hoặc tắt các lớp bản đồ.

Kích hoạt bản đồ

Bạn có thể kích hoạt các ứng dụng bản đồ được cài đặt trên thiết bị.

- 1 Chọn **Trình quản lý bản đồ > Outdoor Maps+ > MENU > Định cấu hình Bản đồ**.
- 2 Chọn nút chuyển bật tắt để kích hoạt mỗi bản đồ được cài đặt.
- 3 Chọn tên bản đồ để thay đổi mức độ sáng raster (tùy chọn).

Xóa bản đồ

Bạn có thể xóa bản đồ để tăng bộ nhớ khả dụng của thiết bị.

- 1 Chọn **Trình quản lý bản đồ > Outdoor Maps+**.
- 2 Chọn một bản đồ.
- 3 Chọn **MENU > Xóa**.

Chọn hồ sơ

Khi bạn thay đổi hoạt động, bạn có thể thay đổi cài đặt

thiết bị bằng cách thay đổi hồ sơ.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Thay đổi hồ sơ**.
LƯU Ý: Bạn có thể cần phải thêm ứng dụng này vào menu chính trước khi có thể chọn nó (*Tùy chỉnh Menu Chính, trang 22*).
- 3 Chọn hồ sơ.

Thiết lập cảnh báo tiếp cận

Cảnh báo gần báo cho bạn khi bạn đang ở trong một phạm vi nhất định của một vị trí cụ thể.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Cảnh báo lân cận > Tạo cảnh báo**.
LƯU Ý: Bạn có thể cần phải thêm ứng dụng này vào menu chính trước khi có thể chọn nó (*Tùy chỉnh Menu Chính, trang 22*).
- 3 Chọn danh mục.
- 4 Chọn một vị trí.
- 5 Chọn **Áp dụng**.
- 6 Nhập bán kính.

Khi bạn nhập một khu vực với cảnh báo độ gần, thiết bị sẽ phát ra chuông báo.

Chỉnh sửa hoặc xóa chuông báo gần

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Các chuông báo gần**.
- 3 Chọn báo thức.
- 4 Chọn một tùy chọn:
 - Để chỉnh sửa bán kính, chọn **Sửa bán kính**.
 - Để xem cảnh báo trên bản đồ, chọn **Xem bản đồ**.
 - Để xóa chuông báo, chọn **Xóa**.

Trang Vệ tinh

Trang vệ tinh hiển thị vị trí hiện tại của bạn, độ chính xác GPS, vị trí vệ tinh và cường độ tín hiệu.

Bạn có thể chọn **◀** hoặc **▶** để xem các chòm sao vệ tinh bổ sung khi được kích hoạt.

Cài đặt Vệ tinh GPS

Nhấn **MENU** hai lần để mở menu chính. Chọn **Vệ tinh**. Nhấn **MENU**.

Sử dụng bật GPS: Cho phép bạn bật GPS.

Theo dõi: Cho biết vệ tinh được hiển thị với các vành đai của chúng được định hướng theo hướng bắc về phía trên cùng của màn hình hay được định hướng theo dõi hiện tại của bạn về phía trên cùng của màn hình.

Đơn sắc: Cho phép bạn chọn xem trang vệ tinh được hiển thị ở định dạng nhiều màu hay một màu.

Thiết lập vị trí trên bản đồ: Cho phép bạn đánh dấu vị trí hiện tại của mình trên bản đồ. Bạn có thể sử dụng vị trí này để tạo lộ trình hoặc tìm kiếm các vị trí đã lưu.

Vị trí tự động định vị: Tính toán vị trí GPS của bạn bằng tính năng Garmin AutoLocate.

Thiết lập vệ tinh: Thiết lập các tùy chọn hệ thống vệ tinh (*Cài đặt vệ tinh, trang 20*).

Gửi và nhận dữ liệu không dây

Trước khi bạn có thể chia sẻ dữ liệu không dây, bạn phải ở trong phạm vi 3 m (10 ft.) của thiết bị Garmin tương thích.

Bộ điều hướng của bạn có thể gửi và nhận dữ liệu không dây khi được kết nối với thiết bị Garmin tương thích bằng công nghệ ANT+. Bạn có thể chia sẻ điểm tham chiếu, bộ đệm địa lý, tuyến đường, đường đi, v.v.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Chia sẻ không dây**.
- 3 Chọn một tùy chọn:
 - Chọn **Gửi**, và chọn loại dữ liệu.
 - Chọn **Nhận** để nhận dữ liệu từ thiết bị khác. Thiết bị tương thích khác phải cố gắng gửi dữ liệu.
- 4 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Sử dụng điều khiển từ xa inReach

Trước khi có thể sử dụng chức năng điều khiển từ xa của VIRB, bạn phải kích hoạt thiết lập điều khiển từ xa trên máy quay VIRB. Xem Hướng Dẫn Sử Dụng dòng sản phẩm VIRB để biết thêm thông tin.

Chức năng từ xa VIRB giúp bạn điều khiển camera hành động VIRB bằng bộ điều hướng.

- 1 Bật máy quay VIRB.
- 2 Trên bộ điều hướng GPSMAP 67 của bạn, chọn **VIRB Remote**.
LƯU Ý: Bạn có thể cần phải thêm ứng dụng này vào menu chính trước khi có thể chọn nó (*Tùy chỉnh Menu Chính, trang 22*).
- 3 Chờ trong khi bộ điều hướng kết nối với máy quay VIRB.
- 4 Chọn một tùy chọn:
 - Để ghi hình, chọn .
 - Để chụp ảnh, chọn .

Sử dụng điều khiển từ xa inReach

Chức năng từ xa inReach cho phép bạn điều khiển thiết bị inReach tương thích bằng bộ điều hướng GPSMAP 67 của mình.

- 1 Bật thiết bị inReach.
- 2 Chọn **inReach Remote** trên bộ điều hướng GPSMAP 67.
LƯU Ý: Bạn có thể cần phải thêm ứng dụng này vào menu chính trước khi có thể chọn nó (*Tùy chỉnh Menu Chính, trang 22*).
- 3 Nếu cần thiết, chọn **Kết nối inReach mới**.
- 4 Chờ trong khi bộ điều hướng GPSMAP 67 kết nối với bộ giao thức vệ tinh inReach của bạn.

5 Chọn một tùy chọn:

- Để gửi tin nhắn mẫu, chọn **Gửi tin nhắn mẫu** và chọn một tin nhắn từ danh sách.
- Để gửi tin nhắn văn bản, chọn **Tin nhắn mới**, chọn danh bạ tin nhắn và nhập văn bản tin nhắn hoặc chọn tùy chọn văn bản nhanh.
- Để gửi tin nhắn SOS, chọn các phím mũi tên để cuộn qua các tab và chọn **SOS > Có**.
LƯU Ý: Bạn chỉ nên dùng tính năng SOS trong trường hợp thực sự khẩn cấp.
- Để xem đồng hồ bấm giờ và quãng đường di chuyển trong một hoạt động, dùng các phím mũi tên để cuộn qua các tabs, và chọn .

Tùy chỉnh thiết bị

Tùy chỉnh trường dữ liệu

Bạn có thể tùy chỉnh các trường dữ liệu được hiển thị trên mỗi trang chính.

- 1 Mở trang bạn sẽ thay đổi trường dữ liệu.
- 2 Nhấn **MENU**.
- 3 Chọn **Đổi trường dữ liệu**.
- 4 Chọn một trường dữ liệu
- 5 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Thiết lập Menu

Nhấn **MENU** hai lần để mở menu chính. Chọn **Thiết lập**.

Hệ thống: Cho phép bạn tùy chỉnh cài đặt hệ thống (*Thiết lập hệ thống, trang 20*).

Hiển thị: Điều chỉnh thiết lập đèn nền và hiển thị (*Cài đặt hiển thị, trang 20*).

Bluetooth: Kết nối bộ điều hướng của bạn với một điện thoại thông minh, và cho phép bạn tùy chỉnh Thiết lập Bluetooth (*Thiết lập Bluetooth, trang 20*).

Wi-Fi: Cho phép kết nối mạng Wi-Fi không dây (*Thiết lập kết nối Wi-Fi, trang 20*).

Bản đồ: Thiết lập giao diện bản đồ (*Thiết lập bản đồ, trang 3*).

Bản ghi: Cho phép bạn tùy chỉnh các thiết lập hoạt động đang ghi lại (*Đang ghi lại thiết lập, trang 8*).

Lộ trình: Bạn có thể thay đổi thiết lập lộ trình để tùy chỉnh cách thiết bị tính toán lộ trình cho mỗi hoạt động (*Thiết lập lộ trình, trang 20*).

Chế độ thám hiểm: Cho phép bạn tùy chỉnh các cài đặt để bật chế độ thám hiểm (*Bật chế độ thám hiểm, trang 21*).

Tọa độ điểm: Cho phép bạn nhập tiền tố tùy chỉnh cho các tọa độ điểm được đặt tên tự động.

Âm thanh: Chọn âm thanh thiết bị, như âm phím và thông báo (*Thiết lập hệ thống, trang 20*).

Hướng hành trình: Cho phép bạn tùy chỉnh thiết lập tiêu đề la bàn (*Thiết lập hướng hành trình, trang 4*).

Cao áp kế: Cho phép bạn tùy chỉnh cài đặt máy đo độ

cao (*Thiết lập cao áp kế, trang 5*).

Geocaching: Cho phép bạn tùy chỉnh thiết lập geocache (*Thiết lập geocaching, trang 21*).

Cảm biến: Kết nối bộ cảm biến với thiết bị (*Kết nối cảm biến không dây, trang 21*).

Thẻ chất: Cho phép bạn tùy chỉnh thiết lập cho các hoạt động thẻ chất (*Thiết lập hoạt động thẻ chất, trang 22*).

Hàng hải: Thiết lập giao diện dữ liệu hàng hải trên bản đồ (*Thiết lập hàng hải, trang 22*).

Trình đơn: Cho phép bạn tùy chỉnh trình tự trang và menu chính (*Thiết lập Menu, trang 19*).

Định dạng vị trí: Thiết lập định dạng vị trí địa lý và tùy chọn mốc (*Cài đặt định dạng vị trí, trang 23*).

Đơn vị: Thiết lập đơn vị đo sử dụng trên thiết bị (*Thay đổi đơn vị đo, trang 23*).

Thời gian: Điều chỉnh thiết lập thời gian (*Thiết lập thời gian, trang 23*).

Hồ sơ: Cho phép bạn tùy chỉnh và tạo ra các hồ sơ hoạt động mới (*Hồ sơ, trang 23*).

Khôi phục mặc định: Cho phép cài đặt lại dữ liệu và thiết lập người dùng (*Thiết lập lại dữ liệu và cài đặt, trang 23*).

Giới thiệu: Hiện thị thông tin thiết bị, như ID thiết bị, phiên bản phần mềm, thông tin quy định và hợp đồng cấp phép (*Thông tin quy định và Tuân thủ nhân điện tử, trang 26*).

Thiết lập hệ thống

Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính. Chọn **Thiết lập > Hệ thống**.

Vệ tinh: Thiết lập các tùy chọn hệ thống vệ tinh (*Cài đặt vệ tinh, trang 20*).

Ngôn ngữ văn bản: Đặt ngôn ngữ văn bản trên thiết bị.

LƯU Ý: Thay đổi ngôn ngữ văn bản không làm thay đổi ngôn ngữ của dữ liệu do người dùng nhập hoặc dữ liệu bản đồ, ví dụ tên đường phố.

Chế độ USB: Cài đặt thiết bị để sử dụng chế độ Giao thức thiết bị đa phương tiện hoặc chế độ Garmin khi kết nối với máy tính.

Cài đặt vệ tinh

Nhấn **MENU** hai lần để mở menu chính. Chọn **Thiết lập > Hệ thống > Vệ tinh**.

Hệ thống vệ tinh: Thiết lập hệ thống vệ tinh thành chỉ sử dụng GPS, nhiều hệ thống vệ tinh hoặc chế độ demo (GPS tắt).

Multi-Band: Kích hoạt sử dụng hệ thống đa băng tần trên thiết bị GPSMAP 67.

LƯU Ý: Hệ thống đa băng tần sử dụng nhiều băng tần và cho phép ghi nhật ký theo dõi nhất quán hơn và cải thiện vị trí khi sử dụng thiết bị trong môi trường khó khăn.

Cài đặt hiển thị

Nhấn **MENU** hai lần để mở menu chính. Chọn **Thiết lập**

> Hiển thị.

Thời gian tắt đèn nền: Điều chỉnh khoảng thời gian trước khi đèn nền tắt.

Luôn sáng: Tiết kiệm pin và kéo dài tuổi thọ pin bằng cách tắt màn hình khi hết thời gian chờ đèn nền (*Tắt màn hình, trang 20*).

Hình thức bên ngoài: Thay đổi giao diện của nền hiển thị và vùng chọn nổi bật (*Thay đổi chế độ màu, trang 20*).

Chụp màn hình: Cho phép bạn lưu ảnh chụp màn hình thiết bị.

Xem lại kích cỡ văn bản: Thay đổi kích thước của văn bản trên màn hình.

Tắt màn hình

Để tiết kiệm pin và kéo dài tuổi thọ pin, bạn có thể tắt màn hình tự động khi hết thời gian chờ.

1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

2 Chọn **Thiết lập > Hiển thị > Thông báo > Tắt**.

Bạn có thể nhấn **⏻** để bật màn hình.

Thay đổi chế độ màu

1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

2 Chọn **Thiết lập > Hiển thị > Giao diện**.

3 Chọn một tùy chọn:

- Để cho phép thiết bị tự động hiển thị màu ngày hoặc đêm dựa trên thời gian trong ngày, chọn **Chế độ > Tự động**.
- Để sử dụng màn hình sáng, chọn **Chế độ > Ngày**.
- Để sử dụng nền tối, chọn **Chế độ > Đêm**.
- Để tùy chỉnh bảng màu cho ban ngày, chọn **Màu sắc ban ngày**.
- Để tùy chỉnh bảng màu cho ban đêm, chọn **Màu sắc ban đêm**.

Thiết lập Bluetooth

Nhấn **MENU** hai lần để mở menu chính. Chọn **Thiết lập > Bluetooth**.

Trạng thái: Kích hoạt công nghệ không dây Bluetooth, và hiển thị trạng thái kết nối hiện tại.

Thông báo: Hiện hoặc ẩn thông báo điện thoại.

Xóa thiết bị: Xóa thiết bị đã kết nối khỏi danh sách các thiết bị được ghép đôi. Tùy chọn này chỉ khả dụng sau khi thiết bị được kết nối.

Thiết lập kết nối Wi-Fi

Nhấn **MENU** hai lần để mở menu chính. Chọn **Thiết lập > Wi-Fi**

Wi-Fi: Cho phép kết nối mạng Wi-Fi không dây.

Thêm mạng: Cho phép bạn quét và kết nối với mạng không dây.

Thiết lập lộ trình

Các cài đặt định tuyến khả dụng khác nhau tùy thuộc vào việc Định tuyến Trực tiếp được bật hay tắt.

Nhấn **MENU** hai lần để mở menu chính. Chọn **Thiết lập**

> Lộ trình.

Định tuyến trực tiếp: Bật hoặc tắt định tuyến trực tiếp.
Định tuyến trực tiếp tính toán tuyến đường trực tiếp nhất có thể đến đích.

Hoạt động: Đặt một hoạt động trong khi định tuyến.
Thiết bị tính toán các lộ trình được tối ưu hóa cho loại hoạt động bạn đang thực hiện.

Xác định phương hướng: Khóa hình tam giác màu xanh, thể hiện vị trí của bạn trên bản đồ, trên con đường gần nhất. Điều này hữu ích nhất khi đang lái xe hoặc điều hướng trên đường.

Điều hướng hành trình: Đặt phương pháp được sử dụng để tính toán các hành trình và tuyến đường. Tùy chọn Đường dẫn trực tiếp được sử dụng để điều hướng điểm tới điểm mà không cần tính toán lại. Tùy chọn Đường & Đường mòn điều chỉnh lộ trình để tuân theo dữ liệu bản đồ, tính toán lại nếu cần.

Chuyển tuyến: Cài đặt cách bộ điều hướng định tuyến từ một điểm trên tuyến đường tới điểm tiếp theo. Cài đặt này chỉ khả dụng cho một số hoạt động. Khoảng cách đưa bạn đến điểm tiếp theo trên tuyến đường khi bạn ở trong phạm vi khoảng cách xác định của điểm hiện tại.

Thiết lập nâng cao: Cho phép bạn tùy chỉnh cài đặt lộ trình bổ sung (*Cài đặt lộ trình nâng cao, trang 21*).

Cài đặt lộ trình nâng cao

Nhấn **MENU** hai lần để mở menu chính. Chọn **Thiết lập > Thiết lập Nâng cao**.

Phương pháp tính: Thiết lập phương pháp được dùng để tính toán tuyến đường của bạn.

Tính lại tuyến đường: Thiết lập tùy chọn tính toán lại khi điều hướng khỏi một tuyến đường đang hoạt động.

Thiết lập phòng tránh: Thiết lập loại đường, địa hình và phương thức vận chuyển cần tránh trong khi điều hướng.

Bật chế độ thám hiểm

Bạn có thể sử dụng chế độ thám hiểm để kéo dài tuổi thọ của pin. Ở chế độ thám hiểm, màn hình tắt, thiết bị chuyển sang chế độ năng lượng thấp và thiết bị thu thập ít điểm theo dõi GPS hơn.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Thiết lập > Chế độ thám hiểm**.
- 3 Chọn một tùy chọn:
 - Kích hoạt thiết bị để nhắc nhở bạn bật chế độ thám hiểm khi bạn tắt thiết bị, chọn **Nhắc nhở**.
 - Tự động bật chế độ thám hiểm sau hai phút không hoạt động, chọn **Tự động**.
 - Không bao giờ bật chế độ thám hiểm, chọn **Không bao giờ**.

Ở chế độ thám hiểm, đèn LED xanh lá thỉnh thoảng nhấp nháy.

Thiết lập âm báo trên thiết bị

Bạn có thể tùy chỉnh âm báo cho tin nhắn, phím, cảnh báo ngã rẽ và báo thức.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Thiết lập > Âm thanh**.
- 3 Chọn **Âm thanh**.
- 4 Chọn một tùy chọn:
 - Chọn **Âm thanh & Rung** để kích hoạt cả hai chế độ âm thanh và rung.
 - Chọn **Âm thanh** để kích hoạt chỉ ở chế độ âm thanh.
 - Chọn **Rung** để kích hoạt chỉ ở chế độ rung.
 - Chọn **Tắt** để vô hiệu hóa chế độ âm thanh và rung.
- 5 Chọn **Âm lượng** để điều chỉnh âm lượng.
- 6 Chọn âm báo cho từng loại âm thanh.

Thiết lập geocaching

Nhấn **MENU** hai lần để mở menu chính. Chọn **Thiết lập > Geocaching**.

Geocaching Trực tiếp: Cho phép bạn xóa dữ liệu geocache trực tiếp khỏi thiết bị của bạn và xóa đăng ký thiết bị của bạn khỏi geocaching.com (*Xóa dữ liệu Geocache trực tiếp khỏi thiết bị, trang 17, Xóa đăng ký thiết bị của bạn khỏi Geocaching.com, trang 17*).

Cách chơi đi tìm kho báu: Đặt thiết bị để hiển thị danh sách geocache bằng tên hoặc mã.

Cài đặt chirp: Cho phép bạn kích hoạt tính năng tìm kiếm tiếng kêu và lập trình phụ kiện tiếng kêu (*chirp, trang 17*).

Thiết lập bộ lọc: Cho phép bạn tạo và lưu các bộ lọc tùy chỉnh cho Geocaches (*Lưu bộ lọc Geocache tùy chỉnh, trang 16*).

Geocache đã tìm thấy: Cho phép bạn chỉnh sửa số lượng geocaches đã tìm thấy. Con số này sẽ tự động tăng lên khi bạn ghi lại một tìm kiếm (*Ghi lại nỗ lực, trang 17*).

Cảnh báo gần: Cho phép bạn thiết lập các cảnh báo âm thanh khi bạn nằm trong phạm vi cụ thể của geocache.

Kết nối cảm biến không dây

Trước khi bạn có thể ghép nối, bạn phải đeo máy đo nhịp tim hoặc lắp đặt cảm biến.

Bộ điều hướng có thể được kết nối với cảm biến không dây sử dụng ANT+ hoặc Bluetooth. Ví dụ, bạn có thể kết nối cảm biến nhịp tim với bộ điều hướng. Để biết thêm thông tin về khả năng tương thích và mua bộ cảm biến tùy ý, xem Garmin.com/buy.

- 1 Mang bộ điều hướng trong phạm vi 3 m (10 ft.) của cảm biến.
LƯU Ý: Đứng cách 10 m từ bộ cảm biến ANT+ khác khi kết nối.
- 2 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

3 Chọn **Thiết lập > Cảm biến**.

4 Chọn loại cảm biến.

5 Chọn **Tìm kiếm mới**.

Khi cảm biến được kết nối với bộ điều hướng, trạng thái cảm biến sẽ thay đổi từ Tìm kiếm sang Đã kết nối.

Thiết lập hoạt động thể chất

Nhấn **MENU** hai lần để mở menu chính. Chọn **Thiết lập > Thẻ chất**.

Tự động đánh dấu: Cho phép bộ điều hướng của bạn tự động đánh dấu vòng ở một khoảng cách chỉ định.

Người dùng: Thiết lập thông tin hồ sơ người dùng của bạn. Bộ điều hướng sử dụng thông tin này để tính toán dữ liệu luyện tập chính xác trong Kết nối Garmin.

Vùng nhịp tim: Thiết lập năm vùng nhịp tim và nhịp tim tối đa của bạn cho các hoạt động thể chất.

Đánh dấu vòng chạy theo khoảng cách

Có thể sử dụng Auto Lap để tự động đánh dấu vòng hoạt động ở khoảng cách cụ thể. Tính năng này hữu dụng khi so sánh thành tích của bạn qua các phần khác nhau của một hoạt động.

1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

2 Chọn **Thiết lập > Thẻ chất > Đếm vòng tự động**.

3 Nhập giá trị, và chọn **Hoàn tất**.

Thiết lập hàng hải

Nhấn **MENU** hai lần để mở menu chính. Chọn **Thiết lập > Hàng hải**.

Chế độ biểu đồ hàng hải: Cài đặt loại biểu đồ mà thiết bị sử dụng khi hiển thị dữ liệu hàng hải. Hải lý hiển thị các tính năng bản đồ khác nhau với các màu sắc khác nhau để POI hàng hải dễ đọc hơn và do đó bản đồ phản ánh sơ đồ bản vẽ của biểu đồ giấy. Câu cá (yêu cầu bản đồ biển) hiển thị chế độ xem chi tiết các đường bao đáy biển và độ sâu và đơn giản hóa việc trình bày bản đồ để sử dụng tối ưu khi câu cá.

Giao diện: Cài đặt giao diện của các công cụ hỗ trợ điều hướng hàng hải trên bản đồ.

Cài đặt cảnh báo biển: Cài đặt cảnh báo khi bạn vượt quá khoảng cách trôi xác định trong khi thả neo, khi bạn lạc khỏi hành trình một khoảng cách xác định và khi bạn ở độ sâu cụ thể dưới nước (**Thiết lập cảnh báo hàng hải**, trang 22).

Bộ lọc tốc độ hàng hải: Tính tốc độ trung bình tàu của bạn trong một khoảng thời gian ngắn để có các giá trị tốc độ ổn định hơn.

Thiết lập cảnh báo hàng hải

1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

2 Chọn **Thiết lập > Hàng hải > Thiết lập cảnh báo hàng hải**.

3 Chọn kiểu cảnh báo.

4 Nhập quãng đường, và chọn **Hoàn tất**.

Thiết lập Trình đơn

Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính. Chọn **Thiết lập > Menus**.

Kiểu Menu: Thay đổi giao diện của trình đơn chính.

Menu chính: cho phép bạn di chuyển, thêm, và xóa các mục trong menu chính (**Tùy chỉnh Menu Chính**, trang 22)

Trình tự trang: Cho phép bạn di chuyển, thêm và xóa các mục trong trình tự trang (**Thay đổi trình tự trang**, trang 22).

Thiết lập: Thay đổi thứ tự của các mục trong menu cài đặt.

Tìm: Thay đổi thứ tự của các mục trong menu tìm.

Tùy chỉnh Menu Chính

Bạn có thể di chuyển, thêm và xóa các mục trong menu chính.

1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

2 Chọn một tùy chọn:

- Để thêm một mục mới vào cuối danh sách, chọn **Thêm trang**, chọn một danh mục và chọn một tùy chọn.
- Để thay đổi thêm một mục mới vào danh sách, nhấn **MENU**, chọn **Đổi thứ tự mục**, chọn một mục trong trình đơn, và chọn **Di chuyển**.
- Để thêm một mục mới vào danh sách trước một mục được chọn, nhấn **MENU**, chọn **Đổi thứ tự mục**, chọn một mục trong trình đơn, và chọn **Thêm**.
- Để xóa một mục khỏi danh sách, nhấn **MENU**, chọn **Đổi thứ tự mục**, chọn một mục trong trình đơn, chọn **Xóa**.

Thay đổi trình tự trang

1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

2 Chọn **Thiết lập > Menu > Trình tự trang > Sửa trình tự trang**.

3 Chọn trang.

4 Chọn một tùy chọn:

- Để di chuyển lên hoặc xuống trong danh sách, chọn **Di chuyển**.
- Để thêm một trang mới vào trình tự trang, chọn **Thêm** và chọn một danh mục.
- Để xóa một trang ra khỏi trình tự trang, chọn **Xóa**.

MẸO: Bạn có thể nhấn **PAGE** để xem thứ tự trang.



Định cấu hình hiển thị trang Ribbon

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Thiết lập** > **Menu** > **Trình tự trang** > **Hiện thị trang Ribbon**.
- 3 Chọn một tùy chọn:
 - Để tắt hiển thị trang Ribbon, chọn **Tắt**.
 - Để thiết lập tốc độ mở một trang sau khi trở thành lựa chọn trên hiển thị trang Ribbon, chọn **Chậm** hoặc **Nhanh**.

Cài đặt định dạng vị trí

LƯU Ý: Bạn không nên thay đổi định dạng vị trí hoặc hệ tọa độ quy chiếu bản đồ trừ khi bạn đang sử dụng bản đồ hoặc biểu đồ xác định định dạng vị trí khác.

Nhấn **MENU** hai lần để mở menu chính. Chọn **Thiết lập** > **Định dạng vị trí**.

Định dạng vị trí: Đặt định dạng vị trí trong đó thông báo vị trí xuất hiện.

Dữ liệu bản đồ: Cài đặt hệ tọa độ mà bản đồ được thiết lập.

Phòng cầu bản đồ: Hiển thị hệ tọa độ mà thiết bị đang sử dụng. Hệ tọa độ mặc định là WGS 84.

Thay đổi đơn vị đo

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Thiết lập** > **Đơn vị**.
- 3 Chọn một tùy chọn:
 - Để thay đổi đơn vị đo tốc độ và quãng đường, chọn **Tốc độ/Khoảng cách**.
 - Để thay đổi đơn vị đo tốc độ dọc, chọn **Tốc độ dọc**.
 - Để thay đổi đơn vị đo độ cao, chọn **Độ cao**.
 - Để thay đổi đơn vị đo độ sâu, chọn **Độ cao** > **Độ sâu**.
 - Để thay đổi đơn vị đo nhiệt độ, chọn **Nhiệt độ**.
 - Để thay đổi đơn vị đo áp suất, chọn **Áp suất**.
- 4 Chọn đơn vị đo.

Thiết lập thời gian

Nhấn **MENU** hai lần để mở menu chính. Chọn **Thiết lập**

> **Thời gian**.

Định dạng thời gian: Thiết lập thiết bị thể hiện thời gian ở dạng 12 giờ hoặc 24 giờ.

Múi giờ: Cài đặt múi giờ cho thiết bị. Tùy chọn **Tự động** cài đặt múi giờ tự động dựa trên vị trí GPS của bạn.

Thời gian tiết kiệm ánh sáng ban ngày: Cài đặt thiết bị sử dụng thời gian tiết kiệm ánh sáng ban ngày.

Hồ sơ

Hồ sơ là tập hợp các cài đặt tối ưu hóa thiết bị của bạn dựa trên cách bạn đang sử dụng thiết bị. Ví dụ, thiết lập và chế độ xem khác nhau khi bạn sử dụng thiết bị để săn bắn hơn là khi truy tìm kho báu.

Khi bạn đang sử dụng hồ sơ và bạn thay đổi cài đặt chẳng hạn như trường dữ liệu hoặc đơn vị đo, các thay đổi được lưu tự động như một phần của hồ sơ.

Tạo hồ sơ tùy chỉnh

Nếu không có hồ sơ được tải sẵn phù hợp với nhu cầu chuyển đi hay hoạt động của bạn, bạn có thể tạo ra hồ sơ tùy chỉnh với trường dữ liệu và thiết lập của riêng bạn.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Thiết lập** > **Hồ sơ** > **Tạo hồ sơ** > **OK**.
Hồ sơ mới được tạo ra với tên và số mặc định. Ví dụ, Hồ sơ 10. Hồ sơ mới trở thành hồ sơ hoạt động.
- 3 Chọn hồ sơ mới.
- 4 Chọn một tùy chọn:
 - Tùy chỉnh mặc định tên hồ sơ ([Chỉnh sửa tên hồ sơ](#), trang 23).
 - Tùy chỉnh thiết lập khi cần ([Thiết lập Menu](#), trang 19).
 - Tùy chỉnh trường dữ liệu khi cần ([Tùy chỉnh trường dữ liệu](#), trang 19).

Bất kỳ thay đổi về thiết lập và dữ liệu mà bạn tạo ra đều được tự động lưu đến hồ sơ hoạt động.

Chỉnh sửa tên hồ sơ

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Thiết lập** > **Hồ sơ**.
- 3 Chọn hồ sơ.
- 4 Chọn **Sửa tên**.
- 5 Nhập tên mới.

Xóa hồ sơ

LƯU Ý: Bạn không thể xóa hồ sơ trong khi đang sử dụng.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Thiết lập** > **Hồ sơ**.
- 3 Chọn hồ sơ.
- 4 Chọn **Xóa**.

Thiết lập lại dữ liệu và cài đặt

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.

2 Chọn **Thiết lập** > **Thiết lập lại**.

3 Chọn một tùy chọn:

- Để thiết lập lại dữ liệu cụ thể cho chuyến đi, như khoảng cách và mức trung bình, chọn **Đặt lại dữ liệu chuyến đi**.
- Để xóa tất cả các tọa độ điểm đã lưu, chọn **Xóa tất cả tọa độ điểm**.
- Để xóa dữ liệu được ghi kể từ khi bạn bắt đầu hoạt động hiện tại, chọn **Xóa hoạt động hiện tại**.

LƯU Ý: Thiết bị tiếp tục ghi dữ liệu mới cho hoạt động hiện tại.

- Để chỉ đặt lại các thiết lập cho hồ sơ hoạt động hiện tại của bạn về giá trị mặc định nhà sản xuất, chọn **Đặt lại thiết lập hồ sơ**.
- Để đặt lại tất cả thiết lập và hồ sơ thiết bị về giá trị mặc định của nhà sản xuất, hãy chọn **Đặt lại tất cả thiết lập**.

LƯU Ý: Đặt lại tất cả thiết lập sẽ xóa tất cả hoạt động gắn thẻ địa lý khỏi thiết bị của bạn. Nó không xóa dữ liệu người dùng đã lưu của bạn, như các theo dõi và tọa độ điểm.

- Bạn có thể xóa tất cả dữ liệu người dùng đã lưu và đặt lại tất cả cài đặt trên thiết bị về giá trị mặc định của nhà sản xuất, chọn **Xóa tất cả**.

LƯU Ý: Xóa tất cả các thiết lập sẽ xóa dữ liệu cá nhân, lịch sử và dữ liệu người dùng đã lưu của bạn, bao gồm các theo dõi và tọa độ điểm.

Khôi phục cài đặt trang mặc định

- 1 Nhấn **PAGE** hoặc **QUIT** để cuộn qua các trang mà bạn sẽ sử dụng để lưu trữ thiết lập.
- 2 Nhấn **MENU**.
- 3 Chọn **Khôi phục mặc định**.

Thông tin thiết bị

Cập nhật sản phẩm

Trên máy tính, cài đặt Garmin Express (Garmin.com/express). Trên điện thoại, cài đặt ứng dụng Garmin Explore.

Ứng dụng giúp thiết bị Garmin truy cập dễ dàng các dịch vụ này:

- Cập nhật phần mềm
- Cập nhật bản đồ
- Tải dữ liệu lên Garmin Explore
- Đăng ký sản phẩm

Thiết lập Garmin Express

- 1 Kết nối thiết bị với máy tính dùng cáp USB.
- 2 Truy cập Garmin.com/express
- 3 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

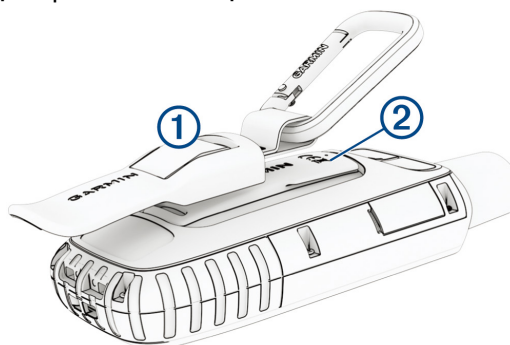
Thông tin chi tiết

Bạn có thể biết thêm thông tin về sản phẩm này trên trang web Garmin.

- Truy cập support.Garmin.com để biết thêm về hướng dẫn sử dụng, các sản phẩm và cập nhật phần mềm.
- Truy cập Garmin.com/buy, hoặc liên hệ với người giải quyết của Garmin đối với các thông tin về phụ kiện và các phần thay thế.

Lắp kẹp cố định chuyên dụng

- 1 Căn chỉnh kẹp cố định chuyên dụng ① vào khe trên trục lắp ② của thiết bị.



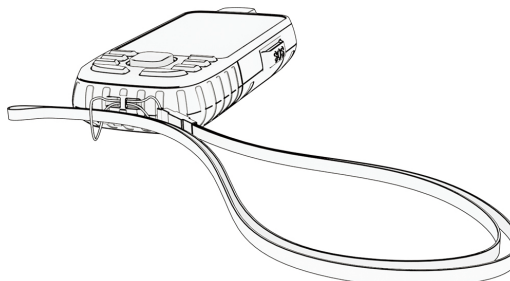
- 2 Trượt kẹp cố định chuyên dụng sao cho khớp với vị trí khóa.

Tháo kẹp cố định chuyên dụng

Nâng phần dưới của kẹp cố định chuyên dụng lên, và trượt kẹp ra khỏi đế.

Gắn dây buộc

- 1 Luồn đầu vòng dây qua khe cắm trong thiết bị.



- 2 Luồn đầu dây còn lại qua đầu dây vừa luồn qua khe và kéo chặt.
- 3 Nếu cần, hãy gắn dây buộc vào quần áo hoặc ba lô để cố định trong quá trình hoạt động.

Bảo dưỡng thiết bị

LƯU Ý

Tránh các chất làm sạch hóa học, các loại dung môi và các chất đuổi côn trùng có thể làm tổn hại đến các thành phần làm từ nhựa và ngoại quan của sản phẩm.

Không để thiết bị ở nơi tiếp xúc lâu với nhiệt độ khắc nghiệt do có thể dẫn đến hư hỏng thiết bị.

Thiết bị có khả năng chống nước theo tiêu chuẩn IEC 60529 IPX7. Thiết bị có thể chịu được ngâm nước ngẫu nhiên ở độ sâu 1m nước trong thời gian 30 phút. Việc ngâm nước kéo dài có thể gây hư hỏng cho thiết bị. Sau khi ngâm nước, hãy đảm bảo lau sạch và làm

khô thiết bị trước khi sử dụng hoặc sạc.

Rửa kỹ thiết bị bằng nước sạch sau khi tiếp xúc với môi trường nước được khử trùng bằng clo hoặc nước muối.

Làm sạch thiết bị

- 1 Lau sạch thiết bị bằng vải thấm dung dịch tẩy nhẹ.
- 2 Lau khô thiết bị.

Quản lý dữ liệu

LƯU Ý: Thiết bị không tương thích với các hệ điều hành Windows® 95, 98, Me, Windows NT®, và Mac® OS 10.3 và hệ điều hành cũ hơn.

Các loại tập tin

Thiết bị cầm tay hỗ trợ các loại tập tin này:

- Tập tin từ Garmin Explore.
- Tập tin lộ trình GPX, theo dõi và điểm tham chiếu.
- Tập tin Geocache GPX ([Tải Geocaches bằng máy tính, trang 16](#)).
- Tập ảnh JPEG.
- Các tập POI tùy chỉnh GPI từ Trình tải Garmin POI. Truy cập Garmin.com/products/poiloader.
- Tập tin FIT để xuất sang Garmin Connect.

Lắp đặt thẻ nhớ

Bạn có thể lắp thẻ nhớ microSD, lên đến 32 GB để có thêm dung lượng lưu trữ hoặc bản đồ được tải sẵn.

- 1 Nâng nắp bảo vệ bên cạnh thiết bị ①.



- 2 Chèn thẻ nhớ có mặt tiếp xúc màu vàng hướng về phía trước thiết bị.

Kết nối thiết bị với máy tính của bạn

LƯU Ý

Để ngăn ngừa sự ăn mòn, làm khô kỹ cổng USB, nắp bảo vệ và khu vực xung quanh trước khi sạc hoặc kết nối với máy tính.

- 1 Kéo nắp chống bảo vệ lên từ cổng USB.
- 2 Cắm đầu nhỏ của cáp USB vào cổng USB trên thiết bị.
- 3 Cắm đầu lớn của cáp USB vào cổng USB trên máy tính.

Thiết bị và thẻ nhớ của bạn (tùy chọn) xuất hiện dưới dạng ổ đĩa di động trong My Computer trên máy tính Windows và dưới dạng ổ đĩa đính kèm trên máy tính Mac.

Chuyển tập tin sang thiết bị của bạn

- 1 Kết nối thiết bị với máy tính.

Trên máy tính Windows, thiết bị xuất hiện dưới dạng ổ đĩa di động hoặc thiết bị di động và thẻ nhớ có thể xuất hiện dưới dạng ổ đĩa di động thứ hai. Trên máy tính Mac, thiết bị và thẻ nhớ xuất hiện dưới dạng ổ đĩa đính kèm.

LƯU Ý: Một số máy tính có nhiều ổ đĩa mạng có thể không hiển thị các ổ đĩa thiết bị hợp lý. Xem tài liệu về hệ điều hành để tìm hiểu cách sắp xếp ổ đĩa.

- 2 Trên máy tính, mở trình duyệt tập.
 - 3 Chọn tập tin.
 - 4 Chọn **Hiệu chỉnh > Sao chép**.
 - 5 Mở thiết bị di động, ổ đĩa hoặc bộ đĩa cho thiết bị hoặc thẻ nhớ.
 - 6 Duyệt thư mục
 - 7 Chọn **Chỉnh sửa > Dán**.
- Tập tin xuất hiện trong danh sách các tập tin trong bộ nhớ thiết bị hoặc trên thẻ nhớ.

Xoá tập dữ liệu

LƯU Ý

Vui lòng không xóa tập dữ liệu nếu không biết chức năng của tập. Không nên xóa bộ nhớ thiết bị chứa tập dữ liệu hệ thống quan trọng.

- 1 Mở ổ đĩa hoặc bộ đĩa **Garmin**.
- 2 Nếu cần, mở thư mục hoặc ổ đĩa.
- 3 Chọn tập tin.
- 4 Nhấn phím **Delete** trên bàn phím.

LƯU Ý: Nếu bạn đang sử dụng máy tính Apple, bạn phải làm trống thư mục rác để loại bỏ hoàn toàn các tập tin.

Ngắt kết nối cáp USB

Nếu thiết bị của bạn được kết nối với máy tính dưới dạng ổ đĩa hoặc ổ đĩa di động, bạn phải ngắt kết nối thiết bị của mình khỏi máy tính một cách an toàn để tránh mất dữ liệu. Nếu thiết bị của bạn được kết nối với máy tính Windows dưới dạng thiết bị di động, không cần ngắt kết nối thiết bị an toàn.

- 1 Hoàn tất thao tác:
 - Đối với máy tính hệ điều hành Windows, chọn biểu tượng **Tháo ổ cứng an toàn** trong khay hệ thống và chọn thiết bị của bạn.
 - Đối với các máy tính Apple, chọn thiết bị, và chọn **Tập tin > Đẩy ra**.
- 2 Ngắt kết nối cáp với máy tính.

Thông số kỹ thuật

LƯU Ý

Giá trị tiêu biểu được thử nghiệm trong điều kiện phòng thí nghiệm của Garmin. Thời lượng pin thực tế phụ thuộc vào các tính năng được bật trên thiết bị và các yếu tố môi trường

Loại pin	Pin sạc lithium-ion
Thời lượng pin	Lên đến 180 giờ ở chế độ GPS Lên đến 840 giờ trong chế độ hành trình
Chỉ số chống nước	IEC 60529 IPX7 ⁴
Khoảng nhiệt độ hoạt động	-20° ~ 60°C (-4° ~ 140°F)
Phạm vi nhiệt độ sạc	0° ~ 45°C (32° ~ 113°F)
Khoảng cách an toàn của la bàn.	17.5 cm (7 in.)
Tần số/Giao thức không dây	2.4 GHz @ 47.21 mW maximum

⁴Thiết bị này có khả năng tiếp xúc trực tiếp với nước với độ sâu 1 m trong thời gian tối đa 30 phút. Để biết thêm thông tin, xem Garmin.com.vn/legal/waterrating.

Thông tin quy định và Tuân thủ nhãn điện tử

Nhãn của thiết bị này được cung cấp bằng hệ thống điện tử. Nhãn điện tử có thể cung cấp thông tin về quy định, chẳng hạn như mã số nhận dạng được cấp bởi FCC hoặc các dấu hiệu tuân thủ trong khu vực, cũng như thông tin về sản phẩm và giấy phép sử dụng.

- 1 Nhấn **MENU** hai lần để mở trình đơn chính.
- 2 Chọn **Thiết lập**.
- 3 Chọn **Giới thiệu**.

Phụ lục

Trường dữ liệu

Một số trường dữ liệu yêu cầu bạn phải điều hướng hoặc yêu cầu các phụ kiện không dây để hiển thị dữ liệu.

Nhiệt độ tối đa 24 giờ: Nhiệt độ cao nhất ghi lại được trong 24 giờ qua từ bộ cảm biến nhiệt độ tương thích.

Nhiệt độ tối thiểu 24 giờ: Nhiệt độ thấp nhất ghi lại được trong 24 giờ qua từ bộ cảm biến nhiệt độ tương thích.

Độ chính xác của GPS: Sai số vị trí chính xác của bạn. Ví dụ, vị trí GPS của bạn chính xác trong khoảng +/- 3.65m.

Khoảng cách hoạt động: Khoảng cách di chuyển để theo dõi hoặc hoạt động hiện tại.

Hẹn báo thức: Thời gian hiện tại của đồng hồ hẹn giờ đếm ngược.

Áp suất môi trường xung quanh: Áp suất không khí, môi trường xung quanh không được hiệu chỉnh.

Tăng trung bình: Độ cao trung bình tăng dần kể từ lần cài đặt lại cuối cùng.

Tăng tối đa: Tốc độ tăng tối đa tính bằng feet/phút hoặc mét/phút tính từ lần cài đặt lại sau cùng.

Tổng quãng đường lên dốc: Tổng quãng đường lên dốc trong hoạt động hoặc tính từ lần cài đặt lại sau cùng.

Rẽ tự động: Hướng rẽ tiếp theo trong lộ trình. Bạn phải điều hướng để dữ liệu này xuất hiện.

Guồng chân trung bình: Đạp xe. Số guồng chân đạp xe trung bình của hoạt động hiện tại.

% Nhịp tim tối đa trung bình: Phần trăm trung bình nhịp tim tối đa của hoạt động hiện tại.

Trung bình của vòng: Trung bình thời gian của vòng cho hoạt động hiện tại.

Nhịp tim - Trung bình: Nhịp tim trung bình của hoạt động hiện tại.

Khí áp kế: Áp suất hiện tại đã được hiệu chỉnh.

Thời lượng pin: Lượng pin còn lại.

Góc phương vị: Hướng từ vị trí hiện tại của bạn đến điểm đến. Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Guồng chân: Đạp xe. Số vòng quay của giò đĩa. Thiết bị phải được kết nối với phụ kiện guồng chân để dữ liệu này xuất hiện.

Calo: Tổng lượng calo bị đốt cháy.

Hướng di chuyển từ la bàn: Hướng bạn đang di chuyển dựa trên la bàn.

Hành trình: Hướng từ vị trí bắt đầu của bạn đến điểm đến. Hướng đi có thể được coi là tuyến đường dự kiến hoặc đã được thiết lập. Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Vòng hiện tại: Thời gian đồng hồ bấm giờ cho vòng hiện tại.

Ngày: Ngày, tháng và năm hiện tại

Độ sâu: Độ sâu của nước. Thiết bị của bạn phải được kết nối với thiết bị NMEA® 0183 có khả năng đo được độ sâu của nước.

Giảm trung bình: Độ cao trung bình giảm dần kể từ lần cài đặt lại cuối cùng.

Xuống dốc tối đa: Tốc độ xuống dốc tối đa tính bằng feet/phút hoặc mét/phút tính từ lần cài đặt lại sau cùng.

Tổng giảm: Tổng quãng đường xuống dốc trong hoạt động hoặc tính từ lần cài đặt lại sau cùng.

Khoảng cách đến đích: Quãng đường còn lại đến điểm đến cuối cùng. Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Quãng đường đến điểm tiếp theo: Quãng đường còn lại đến tọa độ tiếp theo trên tuyến đường. Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Thời gian hoạt động trôi qua: Tổng thời gian được

ghi lại. Ví dụ, nếu bạn khởi động đồng hồ bấm giờ và chạy được 10 phút, sau đó dừng đồng hồ bấm giờ trong 5 phút, sau đó khởi động đồng hồ bấm giờ và chạy trong 20 phút, thời gian trôi qua của bạn là 35 phút.

Độ cao: Độ cao của vị trí hiện tại của bạn trên hoặc dưới mực nước biển.

Cao độ so với mặt đất: Độ cao vị trí hiện tại của bạn so với mặt đất.

Độ cao tối đa: Độ cao cao nhất đạt được tính từ lần cài đặt lại sau cùng.

Độ cao tối thiểu: Độ cao thấp nhất đạt được tính từ lần cài đặt lại sau cùng.

Thời gian đến đích ước tính: Thời gian được ước tính trong ngày khi bạn đến điểm đ 1 đến cuối cùng (điều chỉnh theo giờ địa phương của tọa độ). Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Thời gian đến điểm tiếp theo ước tính: Thời gian được ước tính trong ngày khi bạn đến tọa độ điểm tiếp theo trên tuyến đường (điều chỉnh theo giờ địa phương của tọa độ). Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Hệ số bay lướt dài: Tỷ lệ giữa khoảng cách di chuyển theo phương ngang và sự thay đổi của khoảng cách theo phương thẳng đứng.

Tỷ lệ trượt đến đích: Hệ số bay lướt dài cần thiết để xuống dốc từ vị trí hiện tại đến độ cao của điểm đến. Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Độ cao GPS: Độ cao của vị trí hiện tại của bạn sử dụng GPS.

Hướng hành trình GPS: Hướng bạn đang di chuyển dựa trên GPS.

Cường độ tín hiệu GPS: Cường độ của tín hiệu vệ tinh GPS.

Độ dốc: Tính toán độ dốc (độ cao) trên quãng đường đi (khoảng cách). Ví dụ, nếu cứ mỗi 10 ft. (3 m) bạn leo lên thì bạn sẽ đi được 200 ft. (60 m), độ dốc là 5%.

Hướng hành trình: Hướng bạn đang di chuyển.

Nhịp tim: Số nhịp tim mỗi phút (bpm). Thiết bị phải được kết nối với cảm biến nhịp tim tương thích.

% nhịp tim tối đa: Phần trăm của nhịp tim tối đa.

Vùng nhịp tim: Vùng hiệu suất của nhịp tim hiện tại của bạn (từ 1 đến 5) Vùng mặc định dựa trên hồ sơ người dùng và nhịp tim tối đa (220 trừ đi số tuổi).

Lên dốc: Quãng đường đi lên theo chiều thẳng đứng của vòng hiện tại.

Guồng chân của vòng: Đạp xe. Số guồng chân đạp trung bình của vòng hiện tại.

Xuống dốc: Quãng đường đi xuống theo chiều thẳng đứng của vòng hiện tại.

Khoảng cách của vòng: Khoảng cách đã di chuyển của vòng hiện tại.

Phần trăm nhịp tim theo vòng: Nhịp tim trung bình của vòng hiện tại.

Nhịp tim của vòng: Nhịp tim trung bình của vòng hiện tại.

Vòng hoạt động: Số vòng hoàn thành của hoạt động hiện tại.

Tốc độ của vòng: Tốc độ trung bình của vòng hiện tại.

Lên dốc vòng trước: Khoảng cách đi lên theo chiều thẳng đứng của vòng vừa hoàn thành.

Guồng chân vòng trước: Đạp xe. Guồng chân trung bình của vòng vừa hoàn thành.

Xuống dốc vòng trước: Khoảng cách đi xuống theo chiều thẳng đứng của vòng vừa hoàn thành.

Quãng đường vòng trước: Quãng đường đi được của vòng vừa hoàn thành.

Nhịp tim vòng trước: Nhịp tim trung bình của vòng vừa hoàn thành.

Tốc độ vòng trước: Tốc độ trung bình của vòng vừa hoàn thành.

Thời gian vòng trước: Thời gian đồng hồ bấm giờ của vòng vừa hoàn thành.

Vị trí (vĩ độ/kinh độ): Vị trí hiện tại theo vĩ độ và kinh độ bất kể thiết lập định dạng vị trí đã chọn.

Vị trí (đã chọn): Vị trí hiện tại sử dụng cài đặt định dạng vị trí đã chọn.

Vị trí đích: Vị trí của điểm đến cuối cùng của bạn. Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Không có: Đây là trường dữ liệu trống.

Đồng hồ đo hành trình: Ghi lại tổng quãng đường chạy được trong tất cả các chuyến đi. Dữ liệu tổng sẽ không bị xóa khi đặt lại dữ liệu chuyến đi.

Lệch hướng: Khoảng cách về bên trái hoặc bên phải mà bạn đã đi lạc khỏi con đường di chuyển ban đầu. Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Con trỏ: Một mũi tên chỉ theo hướng của điểm hoặc ngã rẽ tiếp theo. Bạn phải điều hướng để hiển thị dữ liệu này.

Tốc độ: Tốc độ di chuyển hiện tại.

Giới hạn tốc độ: Giới hạn tốc độ được báo cáo cho đường đi. Không có sẵn trong tất cả các bản đồ và trong tất cả các khu vực. Luôn luôn dựa vào các dấu hiệu trên đường để xác định giới hạn tốc độ thực tế.

Tốc độ - Tối đa: Tốc độ cao nhất đạt được kể từ lần cài đặt lại cuối cùng.

Tốc độ - Trung bình chuyển động: Tốc độ trung bình đạt được khi di chuyển kể từ lần cài đặt lại cuối cùng.

Tổng tốc độ trung bình: Tốc độ trung bình đạt được khi di chuyển và dừng lại kể từ lần cài đặt lại cuối cùng.

Bộ hẹn giờ: Thời gian đồng hồ bấm giờ cho hoạt động hiện tại.

Bình minh: Thời gian mặt trời mọc dựa trên vị trí GPS của bạn.

Bình minh/Hoàng hôn: Thời gian mặt trời mọc và lặn dựa trên vị trí GPS của bạn.

Hoàng hôn: Thời gian mặt trời lặn dựa trên vị trí GPS của bạn.

Nhiệt độ: Nhiệt độ không khí. Nhiệt độ cơ thể bạn tác động đến bộ cảm biến nhiệt độ. Thiết bị phải được kết nối với bộ cảm biến nhiệt độ để dữ liệu này xuất hiện.

Nhiệt độ - Nước: Nhiệt độ của nước. Thiết bị của bạn phải được kết nối với thiết bị NMEA 0183 có khả năng đo được nhiệt độ nước.

Thời gian trong ngày: Thời gian trong ngày dựa trên vị trí hiện tại của bạn và thiết lập thời gian (định dạng, múi giờ, thời gian tiết kiệm ánh sáng ban ngày).

Thời gian đến điểm đến: Thời gian ước tính còn lại trước khi bạn tới đích. Bạn phải điều hướng để những dữ liệu này xuất hiện.

Thời gian đến điểm tiếp theo: Thời gian ước tính còn lại trước khi bạn đến tọa độ tiếp theo trên tuyến đường. Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Hướng hành trình: Hướng mà bạn phải di chuyển để quay lại tuyến đường. Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Tổng số vòng: Thời gian trên đồng hồ bấm giờ cho tất cả các vòng đã hoàn thành.

Đồng hồ đo hành trình: Kiểm tra quãng đường đã di chuyển kể từ lần cài đặt cuối cùng.

Thời gian hành trình: Kiểm tra tổng thời gian di chuyển và không di chuyển kể từ lần cài đặt lại cuối cùng.

Thời gian di chuyển của hành trình: Kiểm tra thời gian di chuyển kể từ lần cài đặt lại cuối cùng.

Thời gian đã dừng của hành trình: Kiểm tra thời gian không dành để di chuyển kể từ lần cài đặt lại cuối cùng.

Hướng rẽ: Góc chênh lệch (tính theo độ) giữa góc phương vị đến đích và hành trình hiện tại của bạn. L có nghĩa là rẽ trái. R có nghĩa là rẽ phải. Bạn phải điều hướng để hiển thị dữ liệu này.

Tốc độ hiệu quả: Vận tốc của bạn khi đang đến gần điểm đích theo tuyến đường. Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Khoảng cách thẳng đứng đến đích: Quãng đường theo phương thẳng đứng giữa vị trí hiện tại của bạn và điểm đến cuối cùng. Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Khoảng cách thẳng đứng đến điểm tiếp theo: Khoảng cách độ cao giữa vị trí hiện tại của bạn và điểm tiếp theo trong tuyến đường. Bạn phải điều hướng để dữ liệu này xuất hiện.

Tốc độ dọc: Tốc độ leo dốc hoặc xuống dốc theo thời

gian.

Tốc độ theo phương thẳng đứng đến đích: Tốc độ leo dốc hoặc xuống dốc đến một cao độ xác định trước. Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Tọa độ điểm tại điểm đến: Điểm cuối cùng trên tuyến đường đến điểm đến. Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Tọa độ điểm tại điểm tiếp theo: Điểm tiếp theo trên tuyến đường. Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Phụ kiện tùy chọn

Các phụ kiện tùy chọn, ví dụ giá treo, bản đồ, phụ kiện sức khỏe và phụ tùng thay thế, có sẵn tại buy.Garmin.com hoặc từ đại lý Garmin của bạn.

tempe

Thiết bị của bạn tương thích với cảm biến nhiệt độ tempe. Bạn có thể gắn cảm biến vào dây đeo hoặc vòng lặp an toàn nơi tiếp xúc với không khí xung quanh, để thiết bị cung cấp nguồn dữ liệu nhiệt độ chính xác nhất quán. Bạn phải kết nối cảm biến tempe với thiết bị của mình để hiển thị dữ liệu nhiệt độ. Xem hướng dẫn về cảm biến nhiệt độ của bạn để biết thêm thông tin.

Mẹo Kết nối cảm biến không dây

- Xác minh rằng cảm biến tương thích với thiết bị Garmin của bạn.
- Trước khi bạn kết nối cảm biến với thiết bị Garmin, hãy di chuyển cách các bộ cảm biến khác 10 m (33 ft.) với công nghệ ANT+.
- Mang thiết bị Garmin trong phạm vi 3 m (10 ft.) của cảm biến.
- Sau khi kết nối lần đầu, thiết bị Garmin tương thích của bạn tự động nhận ra cảm biến mỗi lần được kích hoạt. Quá trình này diễn ra tự động khi bạn bật thiết bị Garmin và chỉ mất vài giây khi các phụ kiện được kích hoạt và hoạt động chính xác.
- Khi được kết nối, thiết bị Garmin chỉ nhận dữ liệu từ phụ kiện của bạn và bạn có thể đến gần các phụ kiện khác.

Khắc phục sự cố

Tối đa hoá tuổi thọ của pin

Bạn có thể thực hiện một số thao tác để kéo dài thời lượng sử dụng pin.

- Giảm độ sáng đèn nền ([Điều chỉnh đèn nền, trang 2](#)).
- Giảm thời gian chờ của đèn nền ([Cài đặt hiển thị, trang 20](#)).
- Giảm độ sáng của đèn Flash và tần suất flash ([Sử dụng đèn flash, trang 15](#)).
- Ở chế độ tiết kiệm pin, màn hình sẽ tắt khi hết thời gian chờ. Bạn có thể nhấn để bật màn hình. ([Tắt](#)

màn hình, trang 20).

- Sử dụng chế độ mở rộng (*Bật chế độ thám hiểm, trang 21*).
- Tắt kết nối không dây (*Thiết lập kết nối Wi-Fi, trang 20*).
- Tắt công nghệ Bluetooth (*Thiết lập Bluetooth, trang 20*).
- Tắt các hệ thống vệ tinh bổ sung (*GPS và Hệ thống vệ tinh khác, trang 2*).

Bảo quản dài hạn

Khi không có kế hoạch sử dụng thiết bị trong vài tháng, nên sạc pin cho thiết bị ít nhất 50% trước khi bảo quản thiết bị. Nên bảo quản thiết bị ở nơi khô, mát với nhiệt độ thông thường trong nhà. Sau khi bảo quản, nên sạc đầy pin cho thiết bị trước khi sử dụng.

Khởi động lại thiết bị

Nếu thiết bị ngừng phản hồi, bạn cần phải khởi động lại thiết bị. Việc này không xóa đi bất kỳ dữ liệu hoặc cài đặt nào của bạn.

Giữ nút nguồn khoảng 30 giây.

Tính toán vùng nhịp tim

Vùng	Tỷ lệ nhịp tim tối đa	Cảm nhận nỗ lực	Lợi ích
1	50–60%	Thoải mái, nhịp độ dễ dàng, thở nhịp nhàng	Luyện tập hiếu khí mức ban đầu, giảm ứng suất
2	60–70%	Nhịp độ thoải mái, hơi thở sâu hơn, cuộc đàm thoại có thể thực hiện được	Luyện tập tim mạch cơ bản, nhịp độ phục hồi tốt
3	70–80%	Nhịp độ vừa phải, khó khăn hơn để giữ cuộc đàm thoại	Khả năng hiếu khí được cải thiện, luyện tập tim mạch tối ưu
4	80–90%	Nhịp độ nhanh và khó thở, hơi thở mạnh	Khả năng hiếu khí và ngưỡng được cải thiện, tốc độ được cải thiện
5	90–100%	Nhịp độ chạy nước rút, không chịu đựng được trong khoảng thời gian dài, khó thở	Cải thiện khả năng yếm khí, độ bền cơ bắp và tăng công suất

Vùng nhịp tim

Nhiều vận động viên điền kinh sử dụng vùng nhịp tim để đo và tăng cường sức khỏe tim mạch và cải thiện mức độ sức khỏe. Vùng nhịp tim là khoảng nhịp tim được thiết lập trong một phút. Năm vùng nhịp tim thường được chấp nhận được đánh số từ 1 đến 5 theo cường độ tăng. Thông thường, vùng nhịp tim được tính toán dựa trên tỷ lệ phần trăm của nhịp tim tối đa.

Mục tiêu sức khỏe

Biết được vùng nhịp tim có thể giúp bạn đo và cải thiện sức khỏe bằng cách hiểu và áp dụng các nguyên lý này.

- Nhịp tim là phép đo hiệu quả cường độ luyện tập.
- Luyện tập trong các vùng nhịp tim nhất định có thể giúp cải thiện thể lực và sức khỏe tim mạch.

Nếu biết nhịp tim tối đa của bạn, có thể sử dụng bảng (*Tính toán vùng nhịp tim, trang 29*) để xác định vùng nhịp tim tốt nhất đối với các mục tiêu sức khỏe của bạn.

Nếu không biết nhịp tim tối đa, hãy sử dụng một trong số các máy tính khả dụng trên Internet. Một số trung tâm thể dục và sức khỏe có thể cung cấp bài kiểm tra đo nhịp tim tối đa. Nhịp tim tối đa mặc định là 220 trừ đi số tuổi của bạn.

